

CHUẨN KIẾN THỨC, KỸ NĂNG MÔN TIẾNG VIỆT LỚP 3 (Tuần 1 – 35)

TUẦN:		1		
		Từ 24/8 đến 28/8		
LỚP	TT bài	Tên bài dạy	Yêu cầu cần đạt	Ghi chú
BA	1	TD: Cậu bé thông minh	- Đọc đúng, rành mạch, biết nghỉ hơi hợp lí sau dấu chấm, dấu phẩy và giữa các cụm từ; bước đầu biết đọc phân biệt lời người dẫn chuyện với lời các nhân vật.- Hiểu nội dung bài: Ca ngợi sự thông minh và tài trí của cậu bé (trả lời được các câu hỏi trong SGK).	Không.
	2	KC: Cậu bé thông minh	Kể lại được từng đoạn của câu chuyện dựa theo tranh minh hoạ.	Không.
	3	CT Nhìn - viết (tập chép): Cậu bé thông minh	- Chép chính xác và trình bày đúng qui định bài CT; không mắc quá 5 lỗi trong bài. - Làm đúng BT(2) a/b, hoặc bài tập CT phương ngữ do GV soạn; điền đúng 10 chữ và tên của 10 chữ đó vào ô trống trong bảng (BT3).	Không.
	4	TD: Hai bàn tay em	- Đọc đúng, rành mạch, biết nghỉ hơi đúng sau mỗi khổ thơ., giữa các dòng thơ. - Hiểu nội dung: Hai bàn tay rất đẹp, rất có ích, rất đáng yêu (trả lời được các câu hỏi trong SGK; thuộc 2 - 3 khổ thơ trong bài).	Học sinh khá, giỏi thuộc cả bài thơ.
	5	LT&C: Ôn về từ chỉ sự vật. So sánh	- Xác định được các từ ngữ chỉ sự vật (BT1). - Tìm được những sự vật được so sánh với nhau trong câu văn, câu thơ (BT2). - Nêu được hình ảnh so sánh mình thích và lí do vì sao thích hình ảnh đó (BT3).	Không.
	6	TV: Ôn chữ hoa A	Viết đúng chữ hoa A (1 dòng), V, D (1 dòng); viết đúng tên riêng Vừ A Dính (1 dòng) và câu ứng dụng: Anh em ... đỡ đàn (1 lần) bằng cỡ chữ nhỏ. Chữ viết rõ ràng, tương đối đều nét và thẳng hàng; bước đầu biết nối nét giữa chữ viết hoa với chữ viết thường trong chữ ghi tiếng.	Ở tất cả các bài TV, HS khá, giỏi viết đúng và đủ các dòng (tập viết trên lớp) trong trang vở tập viết 3.

	7	CT Nghe - viết: Chơi chuyên	- Nghe - viết đúng bài CT; trình bày đúng hình thức bài thơ. - Điền đúng các vần ao/oa vào chỗ trống (BT2). - Làm đúng BT(3) a/b, hoặc bài tập CT phương ngữ do GV soạn.	Không.
	8	TLV: Nói về Đội TNTP. Điền vào giấy tờ in sẵn	- Trình bày được một số thông tin về tổ chức Đội TNTP Hồ Chí Minh (BT1). - Điền đúng nội dung vào mẫu Đơn xin cấp thẻ đọc sách (BT2).	Không.
	<i>Ghi chú: Mỗi tuần tối đa có 8 bài, được đánh số thứ tự bài liên tục. Mỗi bài bao gồm các phân môn tập đọc, tập viết, chính tả,...kể cả kiểm tra.</i>			
TUẦN:	2	<i>Từ 31/8 đến 08/9 (nghỉ lễ 2/9 và nghỉ bù ngày khai giảng 05/9)</i>		
LỚP	TT bài	Tên bài dạy	Yêu cầu cần đạt	Ghi chú
BA	9	TD: Ai có lỗi?	- Biết ngắt nghỉ hơi hợp lí sau dấu chấm, dấu phẩy và giữa các cụm từ; bước đầu biết đọc phân biệt lời người dẫn chuyện với lời các nhân vật.- Hiểu ý nghĩa: Phải biết nhường nhịn bạn, nghĩ tốt về bạn, dũng cảm nhận lỗi khi trót cư xử không tốt với bạn (trả lời được các câu hỏi trong SGK).	Không.
	10	KC: Ai có lỗi?	Kể lại được từng đoạn của câu chuyện dựa theo tranh minh họa.	Không.
	11	CT Nghe - viết: Ai có lỗi?	- Nghe - viết đúng bài CT; trình bày đúng hình thức bài văn xuôi. - Tìm và viết được từ ngữ chứa tiếng có vần uêch/uyu (BT2). - Làm đúng BT(3) a/b hoặc bài tập CT phương ngữ do GV soạn.	Không.
	12	TD: Cô giáo tí hon	- Biết ngắt nghỉ hơi hợp lí sau dấu chấm, dấu phẩy và giữa các cụm từ. - Hiểu nội dung: Tả trò chơi lớp học rất ngộ nghĩnh của các bạn nhỏ, bộc lộ tình cảm yêu quý cô giáo và mơ ước trở thành cô giáo (trả lời được các câu hỏi trong SGK).	Không.

	13	LT&C: Từ ngữ về thiếu nhi. Ôn tập câu Ai là gì?	<ul style="list-style-type: none"> - Tìm được một vài từ ngữ về trẻ em theo yêu cầu của BT1. - Tìm được các bộ phận câu trả lời câu hỏi: Ai (cái gì, con gì)? Là gì? (BT2). - Đặt được câu hỏi cho các bộ phận câu in đậm (BT3). 	Không.
	14	TV: Ôn chữ hoa Ă, Â	Viết đúng chữ hoa Ă (1 dòng), Â, L (1 dòng); viết đúng tên riêng Âu Lạc (1 dòng) và câu ứng dụng: Ăn quả ... mà trồng (1 lần) bằng cỡ chữ nhỏ.	Không.
	15	CT Nghe - viết: Cô giáo tí hon	<ul style="list-style-type: none"> - Nghe - viết đúng bài CT; trình bày đúng hình thức bài văn xuôi. - Làm đúng BT(2) a/b hoặc bài tập CT phương ngữ do GV soạn. 	Không.
	16	TLV: Viết đơn	Bước đầu viết được đơn xin vào Đội TNTP Hồ Chí Minh dựa theo mẫu đơn của bài Đơn xin vào Đội (SGK tr9).	GV yêu cầu tất cả HS đọc kỹ bài Đơn xin vào Đội trước khi học bài TLV.
<i>Ghi chú: Mỗi tuần tối đa có 8 bài, được đánh số thứ tự bài liên tục. Mỗi bài bao gồm các phân môn tập đọc, tập viết, chính tả,...kể cả kiểm tra.</i>				
TUẦN:	3	<i>Từ 09/9 đến 15/9</i>		
LỚP	TT bài	Tên bài dạy	Yêu cầu cần đạt	Ghi chú
BA	17	TD: Chiếc áo len	- Biết nghỉ hơi sau dấu chấm, dấu phẩy, giữa các cụm từ; bước đầu biết đọc phân biệt lời nhân vật với lời người dẫn chuyện.- Hiểu ý nghĩa: Anh em phải biết nhường nhịn, thương yêu lẫn nhau (trả lời được các CH 1, 2, 3, 4).	Không.
	18	KC: Chiếc áo len	Kể lại được từng đoạn câu chuyện dựa theo các gợi ý.	HS khá, giỏi kể lại được từng đoạn câu chuyện theo lời của Lan.

	19	CT Nghe-viết: Chiếc áo len	<ul style="list-style-type: none"> - Nghe - viết đúng bài CT; trình bày đúng hình thức bài văn xuôi. - Làm đúng BT(2) a/b hoặc bài tập CT phương ngữ do GV soạn. - Điền đúng 9 chữ và tên chữ vào ô trống trong bảng (BT3). 	Không.
	20	TD: Quạt cho bà ngủ	<ul style="list-style-type: none"> - Biết ngắt đúng nhịp giữa các dòng thơ, nghỉ hơi đúng sau mỗi dòng thơ và giữa các khổ thơ. - Hiểu tình cảm yêu thương, hiểu thảo của bạn nhỏ trong bài thơ đối với bà (trả lời được các CH trong SGK; thuộc cả bài thơ). 	Không.
	21	LT&C: So sánh. Dấu chấm	<ul style="list-style-type: none"> - Tìm được những hình ảnh so sánh trong các câu thơ, câu văn (BT1). - Nhận biết được các từ chỉ sự so sánh (BT2). - Đặt đúng dấu chấm vào chỗ thích hợp trong đoạn văn và viết hoa đúng chữ đầu câu (BT3). 	Không.
	22	TV: Ôn chữ hoa B	Viết đúng chữ hoa B (1 dòng), H, T (1 dòng); viết đúng tên riêng Bồ Hạc (1 dòng) và câu ứng dụng: Bầu ơi ... chung một giàn (1 lần) bằng cỡ chữ nhỏ.	Không.
	23	CT Tập chép: Chị em	<ul style="list-style-type: none"> - Chép và trình bày đúng bài CT. - Làm đúng bài tập về các từ chứa tiếng có vần ăc/oăc (BT2), BT (3) a/b hoặc BT CT phương ngữ do GV soạn. 	Không.
	24	TLV: Kể về gia đình. Điền vào giấy tờ in sẵn	<ul style="list-style-type: none"> - Kể được một cách đơn giản về gia đình với một người bạn mới quen theo gợi ý (BT1). - Biết viết Đơn xin phép nghỉ học đúng mẫu (BT2). 	Không.
<i>Ghi chú: Mỗi tuần tối đa có 8 bài, được đánh số thứ tự bài liên tục. Mỗi bài bao gồm các phân môn tập đọc, tập viết, chính tả,...kể cả kiểm tra.</i>				
TUẦN:	4	<i>Từ 16/9 đến 22/9</i>		
LỚP	TT bài	Tên bài dạy	Yêu cầu cần đạt	Ghi chú

BA	25	TD: Người mẹ	- Bước đầu biết đọc phân biệt lời người dẫn chuyện với lời các nhân vật.- Hiểu ND: Người mẹ rất yêu con. Vì con, người mẹ có thể làm tất cả (trả lời được các CH trong SGK).	Không.
	26	KC: Người mẹ	Bước đầu biết cùng các bạn dựng lại từng đoạn câu chuyện theo cách phân vai.	Không.
	27	CT Nghe-viết: Người mẹ	- Nghe - viết đúng bài CT; trình bày đúng hình thức bài văn xuôi. - Làm đúng BT(2) a/b hoặc BT (3) a/b hoặc bài tập CT phương ngữ do GV soạn.	Không.
	28	TD: Ông ngoại	- Biết đọc đúng các kiểu câu; bước đầu phân biệt được lời người dẫn chuyện với lời nhân vật. - Hiểu ND: Ông hết lòng chăm lo cho cháu, cháu mãi mãi biết ơn ông-người thầy đầu tiên của cháu trước ngưỡng cửa trường tiểu học (trả lời được các CH trong SGK).	Không.
	29	LT&C: Từ ngữ về gia đình. Ôn tập câu Ai là gì?	- Tìm được một số từ ngữ chỉ gộp những người trong gia đình (BT1). - Xếp được các thành ngữ, tục ngữ vào nhóm thích hợp (BT2). - Đặt được câu theo mẫu Ai là gì? (BT3 a/b/c).	Không.
	30	TV: Ôn chữ hoa C	Viết đúng chữ hoa C (1 dòng), L, N (1 dòng); viết đúng tên riêng Cửu Long (1 dòng) và câu ứng dụng: Công cha ... trong nguồn chảy ra (1 lần) bằng cỡ chữ nhỏ.	Không.
	31	CT Nghe-viết: Ông ngoại	- Nghe - viết đúng bài CT; trình bày đúng hình thức bài văn xuôi. - Tìm và viết đúng 2-3 tiếng có vần oay (BT2). - Làm đúng BT (3) a/b hoặc bài tập CT phương ngữ do GV soạn.	Không.
	32	TLV: Nghe-kể: Đại gì mà đổi. Điền vào giấy tờ in sẵn	- Nghe-kể lại được câu chuyện Đại gì mà đổi (BT1). - Điền đúng nội dung vào mẫu Điện báo (BT2).	Không.

<i>Ghi chú: Mỗi tuần tối đa có 8 bài, được đánh số thứ tự bài liên tục. Mỗi bài bao gồm các phân môn tập đọc, tập viết, chính tả,...kể cả kiểm tra.</i>				
TUẦN:	5	<i>Từ 23/9 đến 29/9</i>		
LỚP	TT bài	Tên bài dạy	Yêu cầu cần đạt	Ghi chú
BA	33	TD: Người lính dũng cảm	- Bước đầu biết đọc phân biệt lời người dẫn chuyện với lời các nhân vật.- Hiểu ý nghĩa: Khi mắc lỗi phải dám nhận lỗi và sửa lỗi; người dám nhận lỗi và sửa lỗi là người dũng cảm (trả lời được các CH trong SGK).	Không.
	34	KC: Người lính dũng cảm	Biết kể lại từng đoạn của câu chuyện dựa theo tranh minh họa.	HS khá, giỏi kể lại được toàn bộ câu chuyện.
	35	CT Nghe-viết: Người lính dũng cảm	- Nghe - viết đúng bài CT; trình bày đúng hình thức bài văn xuôi. - Làm đúng BT (2) a/b hoặc bài tập CT phương ngữ do GV soạn. - Biết điền đúng 9 chữ và tên chữ vào ô trống trong bảng (BT3).	Không.
	36	TD: Cuộc họp của chữ viết	- Biết ngắt nghỉ hơi đúng sau các dấu câu, đọc đúng các kiểu câu; bước đầu biết đọc phân biệt lời người dẫn chuyện với lời các nhân vật. - Hiểu ND: Tầm quan trọng của dấu chấm nói riêng và câu nói chung (trả lời được các CH trong SGK).	Không.
	37	LT&C: So sánh	- Nắm được một kiểu so sánh mới: so sánh hơn kém (BT1). - Nêu được các từ so sánh trong các khổ thơ ở BT2. - Biết thêm từ so sánh vào những câu chưa có từ so sánh (BT3, BT4).	Không.
	38	TV: Ôn chữ hoa C (tiếp theo)	Viết đúng chữ hoa C (1 dòng Ch), V, A (1 dòng); viết đúng tên riêng Chu Văn An (1 dòng) và câu ứng dụng: Chim khôn ... để nghe (1 lần) bằng cỡ chữ nhỏ.	Không.

	39	CT Tập chép: Mùa thu của em	- Chép và trình bày đúng bài CT. - Làm đúng BT điền tiếng có vần oam (BT2). - Làm đúng BT(3) a/b hoặc BT CT phương ngữ do GV soạn.	Không.
	40	TLV: Tập tổ chức cuộc họp	Bước đầu biết xác định nội dung cuộc họp và tập tổ chức cuộc họp theo gợi ý cho trước (SGK).	HS khá, giỏi biết tổ chức cuộc họp theo đúng trình tự.
	<i>Ghi chú: Mỗi tuần tối đa có 8 bài, được đánh số thứ tự bài liên tục. Mỗi bài bao gồm các phân môn tập đọc, tập viết, chính tả,...kể cả kiểm tra.</i>			
TUẦN:	6	<i>Từ 30/9 đến 06/10</i>		
LỚP	TT bài	Tên bài dạy	Yêu cầu cần đạt	Ghi chú
BA	41	TD: Bài tập làm văn	- Bước đầu biết đọc phân biệt lời nhân vật "tôi" và lời người mẹ.- Hiểu ý nghĩa: Lời nói của HS phải đi đôi với việc làm, đã nói thì phải cố làm cho được điều muốn nói (trả lời được các CH trong SGK).	Không.
	42	KC: Bài tập làm văn	Biết sắp xếp các tranh (SGK) theo đúng thứ tự và kể lại được một đoạn của câu chuyện dựa vào tranh minh họa.	Không.
	43	CT Nghe-viết: Bài tập làm văn	- Nghe - viết đúng bài CT; trình bày đúng hình thức bài văn xuôi. - Làm đúng BT điền tiếng có vần eo/oeo (BT2). - Làm đúng BT (3) a/b hoặc bài tập CT phương ngữ do GV soạn.	Không.
	44	TD: Nhớ lại buổi đầu đi học	- Bước đầu biết đọc bài văn với giọng nhẹ nhàng, tình cảm. - Hiểu ND: Những kỉ niệm đẹp đẽ của nhà văn Thanh Tịnh về buổi đầu đi học (trả lời được các CH 1, 2, 3).	HS khá, giỏi thuộc một đoạn văn em thích.

	45	LT&C: Từ ngữ về trường học. Dấu phẩy	- Tìm được một số từ ngữ về trường học qua BT giải ô chữ (BT1). - Biết điền đúng dấu phẩy vào chỗ thích hợp trong câu văn (BT2).	Không.
	46	TV: Ôn chữ hoa D, Đ	Viết đúng chữ hoa D (1 dòng), Đ, H (1 dòng); viết đúng tên riêng Kim Đồng (1 dòng) và câu ứng dụng: Dao có mài ... mới khôn (1 lần) bằng cỡ chữ nhỏ.	Không.
	47	CT Nghe-viết: Nhớ lại buổi đầu đi học	- Nghe - viết đúng bài CT; trình bày đúng hình thức bài văn xuôi. - Làm đúng BT điền tiếng có vần eo/oeo (BT1). - Làm đúng BT (3) a/b hoặc bài tập CT phương ngữ do GV soạn.	Không.
	48	TLV: Kể lại buổi đầu em đi học	- Bước đầu kể lại được một vài ý nói về buổi đầu đi học. - Viết lại được những điều vừa kể thành một đoạn văn ngắn (khoảng 5 câu).	Không.
<i>Ghi chú: Mỗi tuần tối đa có 8 bài, được đánh số thứ tự bài liên tục. Mỗi bài bao gồm các phân môn tập đọc, tập viết, chính tả,...kể cả kiểm tra.</i>				
TUẦN:	7	<i>Từ 07/10 đến 13/10</i>		
LỚP	TT bài	Tên bài dạy	Yêu cầu cần đạt	Ghi chú
BA	49	TD: Trận bóng dưới lòng đường	- Bước đầu biết đọc phân biệt lời người dẫn chuyện với lời các nhân vật.- Hiểu lời khuyên từ câu chuyện: Không được chơi bóng dưới lòng đường vì dễ gây tai nạn. Phải tôn trọng Luật giao thông, tôn trọng luật lệ, qui tắc chung của cộng đồng (trả lời được các CH trong SGK).	Không.
	50	KC: Trận bóng dưới lòng đường	Kể lại được một đoạn của câu chuyện.	HS khá, giỏi kể lại được một đoạn câu chuyện theo lời của một nhân vật.

	51	CT Tập chép: Trận bóng dưới lòng đường	<ul style="list-style-type: none"> - Chép và trình bày đúng bài CT. - Làm đúng BT (2) a/b hoặc bài tập CT phương ngữ do GV soạn. - Điền đúng 11 chữ và tên chữ vào ô trống trong bảng (BT3). 	Không.
	52	TD: Bạn	<ul style="list-style-type: none"> - Bước đầu biết đọc bài thơ với giọng vui, sôi nổi. - Hiểu ND: Mọi người, mọi vật và cả em bé đều bận rộn làm những công việc có ích, đem niềm vui nhỏ góp vào cuộc đời (trả lời được CH 1, 2, 3; thuộc được một số câu thơ trong bài). 	Không.
	53	LT&C: Ôn về từ chỉ hoạt động, trạng thái. So sánh	<ul style="list-style-type: none"> - Biết thêm được một kiểu so sánh: so sánh sự vật với con người (BT1). - Tìm được các từ ngữ chỉ hoạt động, trạng thái trong bài tập đọc Trận bóng dưới lòng đường, trong bài TLV cuối tuần 6 của em (BT2, BT3). 	Không.
	54	TV: Ôn chữ hoa E, Ê	Viết đúng chữ hoa E (1 dòng), Ê (1 dòng); viết đúng tên riêng Ê-đê (1 dòng) và câu ứng dụng: Em thuận anh hoà ... có phúc (1 lần) bằng cỡ chữ nhỏ.	Không.
	55	CT Nghe-viết: Bạn	<ul style="list-style-type: none"> - Nghe - viết đúng bài CT; trình bày đúng các dòng thơ, khổ thơ 4 chữ. - Làm đúng BT điền tiếng có vần en/oen (BT2). - Làm đúng BT (3) a/b (chọn 4 trong 6 tiếng) hoặc bài tập CT phương ngữ do GV soạn. 	Không.
	56	TLV: Nghe-kể: Không nở nhìn. Tập tổ chức cuộc họp	<ul style="list-style-type: none"> - Nghe-kể lại được câu chuyện Không nở nhìn (BT1). - Bước đầu biết cùng các bạn tổ chức cuộc họp trao đổi về một vấn đề liên quan tới trách nhiệm của HS trong cộng đồng hoặc một vấn đề đơn giản do GV gợi ý (BT2). 	Không.
<i>Ghi chú: Mỗi tuần tối đa có 8 bài, được đánh số thứ tự bài liên tục. Mỗi bài bao gồm các phân môn tập đọc, tập viết, chính tả,...kể cả kiểm tra.</i>				
TUẦN:	8	<i>Từ 14/10 đến 20/10</i>		
LỚP	TT bài	Tên bài dạy	Yêu cầu cần đạt	Ghi chú

BA	57	TD: Các em nhỏ và cụ già	- Bước đầu đọc đúng các kiểu câu, biết đọc phân biệt lời người dẫn chuyện với lời nhân vật.- Hiểu ý nghĩa: Mọi người trong cộng đồng phải quan tâm đến nhau (trả lời được các CH 1, 2, 3, 4).	Không.
	58	KC: Các em nhỏ và cụ già	Kể lại được từng đoạn của câu chuyện.	HS khá, giỏi kể được từng đoạn hoặc cả câu chuyện theo lời của một bạn nhỏ.
	59	CT Nghe-viết: Các em nhỏ và cụ già	- Nghe - viết đúng bài CT; trình bày đúng hình thức bài văn xuôi. - Làm đúng BT (2) a/b hoặc bài tập CT phương ngữ do GV soạn.	Không.
	60	TD: Tiếng ru	- Bước đầu biết đọc bài thơ với giọng tình cảm, ngắt nhịp hợp lí. - Hiểu ý nghĩa: Con người sống giữa cộng đồng phải yêu thương anh em, bạn bè, đồng chí (trả lời được các CH trong SGK; thuộc 2 khổ thơ trong bài).	HS khá, giỏi thuộc cả bài thơ.
	61	LT&C: Từ ngữ về cộng đồng. Ôn tập câu Ai làm gì?	- Hiểu và phân loại được một số từ ngữ về cộng đồng (BT1). - Biết tìm các bộ phận của câu trả lời câu hỏi: Ai (cái gì, con gì)? Làm gì? (BT3). - Biết đặt câu hỏi cho các bộ phận của câu đã xác định (BT4).	HS khá, giỏi làm được BT2.
	62	TV: Ôn chữ hoa G	Viết đúng chữ hoa G (1 dòng), C, Kh (1 dòng); viết đúng tên riêng Gò Công (1 dòng) và câu ứng dụng: Khôn ngoan ... chớ hoài đá nhau (1 lần) bằng cỡ chữ nhỏ.	Không.
	63	CT Nhớ-viết: Tiếng ru	- Nhớ - viết đúng bài CT; trình bày đúng các dòng thơ, khổ thơ lục bát. - Làm đúng BT (2) a/b hoặc bài tập CT phương ngữ do GV soạn.	Không.

	64	TLV: Kể về người hàng xóm	- Biết kể về một người hàng xóm theo gợi ý (BT1). - Viết lại những điều vừa kể thành một đoạn văn ngắn (khoảng 5 câu) (BT2).	Không.
<i>Ghi chú: Mỗi tuần tối đa có 8 bài, được đánh số thứ tự bài liên tục. Mỗi bài bao gồm các phân môn tập đọc, tập viết, chính tả,...kể cả kiểm tra.</i>				
TUẦN:	9	Từ 21/10 đến 27/10		
LỚP	TT bài	Tên bài dạy	Yêu cầu cần đạt	Ghi chú
BA	65	Ôn tập và kiểm tra giữa HKITiết 1 (Ôn tập)	- Đọc đúng, rành mạch một đoạn văn, bài văn đã học (tốc độ đọc khoảng 55 tiếng/phút); trả lời được 1 CH về nội dung đoạn, bài.- Tìm đúng những sự vật được so sánh với nhau trong các câu đã cho (BT2).- Chọn đúng các từ ngữ thích hợp điền vào chỗ trống để tạo phép so sánh (BT3).	HS khá, giỏi đọc tương đối lưu loát đoạn văn, đoạn thơ (tốc độ đọc trên 55 tiếng/phút).
	66	Tiết 2	- Mức độ, yêu cầu về kĩ năng đọc như tiết 1. - Đặt được câu hỏi cho từng bộ phận câu Ai là gì? (BT2). - Kể lại được từng đoạn câu chuyện đã học (BT3).	Không.
	67	Tiết 3	- Mức độ, yêu cầu về kĩ năng đọc như tiết 1. - Đặt được 2-3 câu theo mẫu Ai là gì? (BT2). - Hoàn thành được đơn xin tham gia sinh hoạt câu lạc bộ thiếu nhi phường (xã, quận, huyện) theo mẫu (BT3).	Không.
	68	Tiết 4	- Mức độ, yêu cầu về kĩ năng đọc như tiết 1. - Đặt được câu hỏi cho từng bộ phận câu Ai làm gì? (BT2). - Nghe-viết đúng, trình bày sạch sẽ, đúng qui định bài CT (BT3); tốc độ viết khoảng 55 chữ/15 phút, không mắc quá 5 lỗi trong bài.	HS khá, giỏi viết đúng tương đối đẹp bài CT (tốc độ trên 55 chữ/phút).
	69	Tiết 5	- Mức độ, yêu cầu về kĩ năng đọc như tiết 1. - Lựa chọn được từ ngữ thích hợp bổ sung ý nghĩa cho từ ngữ chỉ sự vật (BT2). - Đặt được 2-3 câu theo mẫu Ai làm gì? (BT3).	Không.

	70	Tiết 6	<ul style="list-style-type: none"> - Mức độ, yêu cầu về kĩ năng đọc như tiết 1. - Chọn được từ ngữ thích hợp bổ sung ý nghĩa cho từ ngữ chỉ sự vật (BT2). - Đặt đúng dấu phẩy vào chỗ thích hợp trong câu (BT3). 	Không.
	71	Tiết 7 (Kiểm tra)	Kiểm tra (Đọc) theo yêu cầu cần đạt về kiến thức, kĩ năng giữa HKI (nêu ở tiết 1 ôn tập).	Không.
	72	Tiết 8 (Kiểm tra)	Kiểm tra (Viết) theo yêu cầu cần đạt về kiến thức, kĩ năng giữa HKI: <ul style="list-style-type: none"> - Nghe-viết đúng bài CT; trình bày sạch sẽ, đúng hình thức bài thơ (hoặc văn xuôi); tốc độ viết khoảng 55 chữ/15 phút, không mắc quá 5 lỗi trong bài. - Viết được đoạn văn ngắn có nội dung liên quan đến chủ điểm đã học. 	Không.
<i>Ghi chú: Mỗi tuần tối đa có 8 bài, được đánh số thứ tự bài liên tục. Mỗi bài bao gồm các phân môn tập đọc, tập viết, chính tả,...kể cả kiểm tra.</i>				
TUẦN:	10	<i>Từ 28/10 đến 03/11</i>		
LỚP	TT bài	Tên bài dạy	Yêu cầu cần đạt	Ghi chú
BA	73	TD: Giọng quê hương	- Giọng đọc bước đầu bộc lộ được tình cảm, thái độ của từng nhân vật qua lời đối thoại trong câu chuyện.- Hiểu ý nghĩa: Tình cảm thiết tha gắn bó của các nhân vật trong câu chuyện với quê hương, với người thân qua giọng nói quê hương thân quen (trả lời được các CH 1, 2, 3, 4).	HS khá, giỏi trả lời được CH5.
	74	KC: Giọng quê hương	Kể lại được từng đoạn câu chuyện dựa theo tranh minh hoạ.	HS khá, giỏi kể được cả câu chuyện.
	75	CT Nghe-viết: Quê hương ruột thịt	<ul style="list-style-type: none"> - Nghe - viết đúng bài CT; trình bày đúng hình thức bài văn xuôi. - Tìm và viết được tiếng có vần oai/oay (BT2). - Làm được BT (3) a/b hoặc bài tập CT phương ngữ do GV soạn. 	Không.

	76	TD: Thư gửi bà	- Bước đầu bộc lộ được tình cảm thân mật qua giọng đọc thích hợp với từng kiểu câu. - Nắm được những thông tin chính của bức thư thăm hỏi. Hiểu ý nghĩa: Tình cảm gắn bó với quê hương và tấm lòng yêu quý bà của người cháu (trả lời được các CH trong SGK).	Không.
	77	LT&C: So sánh. Dấu chấm	- Biết phân biệt được một kiểu so sánh: so sánh âm thanh với âm thanh (BT1, BT2). - Biết dùng dấu chấm để ngắt câu trong một đoạn văn (BT3).	Không.
	78	TV: Ôn chữ hoa G (tiếp theo)	Viết đúng chữ hoa G (1 dòng), Ô, T (1 dòng); viết đúng tên riêng Ông Gióng (1 dòng) và câu ứng dụng: Gió đưa ... Thọ Xương (1 lần) bằng cỡ chữ nhỏ.	Không.
	79	CT Nghe-viết: Quê hương	- Nghe - viết đúng bài CT; trình bày đúng hình thức bài văn xuôi. - Làm đúng BT điền tiếng có vần et/oet (BT2). - Làm đúng BT (3) a/b hoặc bài tập CT phương ngữ do GV soạn.	Không.
	80	TLV: Tập viết thư và phong bì thư	Biết viết một bức thư ngắn (nội dung khoảng 4 câu) để thăm hỏi, báo tin cho người thân dựa theo mẫu (SGK); biết cách ghi phong bì thư.	Không.
<i>Ghi chú: Mỗi tuần tối đa có 8 bài, được đánh số thứ tự bài liên tục. Mỗi bài bao gồm các phân môn tập đọc, tập viết, chính tả,...kể cả kiểm tra.</i>				
TUẦN:	11	Từ 04/11 đến 10/11		
LỚP	TT bài	Tên bài dạy	Yêu cầu cần đạt	Ghi chú
BA	81	TD: Đất quý, đất yêu	- Bước đầu biết đọc phân biệt lời người dẫn chuyện với lời nhân vật.- Hiểu ý nghĩa: Đất đai Tổ quốc là thứ thiêng liêng, cao quý nhất (trả lời được các CH trong SGK).	Không.

82	KC: Đất quý, đất yêu	Biết sắp xếp các tranh (SGK) theo đúng trình tự và kể lại được từng đoạn câu chuyện dựa vào tranh minh họa.	HS khá, giỏi kể lại được toàn bộ câu chuyện.
83	CT Nghe-viết: Tiếng hò trên sông	- Nghe - viết đúng bài CT; trình bày đúng hình thức bài văn xuôi. - Làm đúng BT điền tiếng có vần ong/oong (BT2). - Làm đúng BT (3) a/b hoặc bài tập CT phương ngữ do GV soạn.	Không.
84	TD: Vẽ quê hương	- Bước đầu biết đọc đúng nhịp thơ và bộc lộ niềm vui qua giọng đọc. - Hiểu ND: Ca ngợi vẻ đẹp của quê hương và thể hiện tình yêu quê hương tha thiết của người bạn nhỏ (trả lời được các CH trong SGK; thuộc 2 khổ thơ trong bài).	HS khá, giỏi thuộc cả bài thơ.
85	LT&C: Từ ngữ về quê hương. Ôn tập câu Ai làm gì?	- Hiểu và xếp đúng vào hai nhóm một số từ ngữ về quê hương (BT1). - Biết dùng từ cùng nghĩa thích hợp thay thế từ quê hương trong đoạn văn (BT2). - Nhận biết được các câu theo mẫu Ai làm gì? Và tìm được bộ phận câu trả lời Ai? Hoặc Làm gì (BT3). - Đặt được 2-3 câu theo mẫu Ai làm gì? với 2-3 từ ngữ cho trước (BT4).	Không.
86	TV: Ôn chữ hoa G (tiếp theo)	Viết đúng chữ hoa G (1 dòng chữ Gh), R, Đ (1 dòng); viết đúng tên riêng Ghềnh Ráng (1 dòng) và câu ứng dụng: Ai về ... Loa Thành Thục Vương (1 lần) bằng cỡ chữ nhỏ.	Không.
87	CT Nhớ-viết: Vẽ quê hương	- Nhớ - viết đúng bài CT; trình bày sạch sẽ và đúng hình thức bài thơ 4 chữ. - Làm đúng BT (2) a/b hoặc bài tập CT phương ngữ do GV soạn.	Không.
88	TLV: Nghe-kể: Tôi có đọc đâu! Nói về quê hương	- Nghe-kể lại được câu chuyện Tôi có đọc đâu (BT1). - Bước đầu biết nói về quê hương hoặc nơi mình đang ở theo gợi ý (BT2).	Không.
<p><i>Ghi chú: Mỗi tuần tối đa có 8 bài, được đánh số thứ tự bài liên tục. Mỗi bài bao gồm các phân môn tập đọc, tập viết, chính tả,...kể cả kiểm tra.</i></p>			

TUẦN:		12			Từ 11/11 đến 17/11	
LỚP	TT bài	Tên bài dạy	Yêu cầu cần đạt	Ghi chú		
BA	89	TĐ: Năng phương Nam	- Bước đầu diễn tả được giọng các nhân vật trong bài, phân biệt được lời người dẫn chuyện với lời các nhân vật.- Hiểu được tình cảm đẹp đẽ, thân thiết và gắn bó giữa thiếu nhi hai miền Nam-Bắc (trả lời được các CH trong SGK).	HS khá, giỏi nêu được lí do chọn một tên truyện ở CH5.		
	90	KC: Năng phương Nam	Kể lại được từng đoạn của câu chuyện theo ý tóm tắt.	Không.		
	91	CT Nghe-viết: Chiều trên sông Hương	- Nghe - viết đúng bài CT; trình bày đúng hình thức bài văn xuôi. - Làm đúng BT điền tiếng có vần oc/ooc (BT2). - Làm đúng BT (3) a/b hoặc bài tập CT phương ngữ do GV soạn.	Không.		
	92	TĐ: Cảnh đẹp non sông	- Biết đọc đúng ngắt nhịp đúng các dòng thơ lục bát, thơ 7 chữ trong bài. - Bước đầu cảm nhận được vẻ đẹp và sự giàu có của các vùng miền trên đất nước ta, từ đó thêm tự hào về quê hương đất nước (trả lời được các CH trong SGK; thuộc 2-3 câu ca dao trong bài).	Không.		
	93	LT&C: Ôn về từ chỉ hoạt động, trạng thái. So sánh	- Nhận biết được caá từ chỉ hoạt động, trạng thái trong khổ thơ (BT1). - Biết thêm được một kiểu so sánh: so sánh hoạt động với hoạt động (BT2). - Chọn được những từ ngữ thích hợp để ghép thành câu (BT3).	Không.		
	94	TV: Ôn chữ hoa H	Viết đúng chữ hoa H (1 dòng), N, V (1 dòng); viết đúng tên riêng Hàm Nghi (1 dòng) và câu ứng dụng: Hải Vân ... vịnh Hàn (1 lần) bằng cỡ chữ nhỏ.	Không.		
	95	CT Nghe-viết: Cảnh đẹp non sông	- Nghe - viết đúng bài CT; trình bày đúng hình thức các câu thơ thể lục bát, thể song thất. - Làm đúng BT (2) a/b hoặc bài tập CT phương ngữ do GV soạn.	Không.		

	96	TLV: Nói, viết về cảnh đẹp đất nước	- Nói được những điều em biết về một cảnh đẹp ở nước ta dựa vào một bức tranh (hoặc một tấm ảnh), theo gợi ý (BT1). - Viết được những điều nói ở BT1 thành một đoạn văn ngắn (khoảng 5 câu).	Không.
<i>Ghi chú: Mỗi tuần tối đa có 8 bài, được đánh số thứ tự bài liên tục. Mỗi bài bao gồm các phân môn tập đọc, tập viết, chính tả,...kể cả kiểm tra.</i>				
TUẦN:	13	<i>Từ 18/11 đến 24/11</i>		
LỚP	TT bài	Tên bài dạy	Yêu cầu cần đạt	Ghi chú
BA	97	TD: Người con của Tây Nguyên	- Bước đầu biết thể hiện tình cảm, thái độ của nhân vật qua lời đối thoại.- Hiểu ý nghĩa câu chuyện: Ca ngợi anh hùng Núp và dân làng Kông Hoa đã lập nhiều thành tích trong kháng chiến chống thực dân Pháp (trả lời được các CH trong SGK).	Không.
	98	KC: Người con của Tây Nguyên	Kể lại được một đoạn của câu chuyện.	HS khá, giỏi kể được một đoạn câu chuyện bằng lời của một nhân vật.
	99	CT Nghe-viết: Đêm trăng trên Hồ Tây	- Nghe - viết đúng bài CT; trình bày đúng hình thức bài văn xuôi. - Làm đúng BT điền tiếng có vần iu/uyu (BT2). - Làm đúng BT (3) a/b hoặc bài tập CT phương ngữ do GV soạn.	Không.
	100	TD: Cửa Tùng	- Bước đầu biết đọc với giọng có biểu cảm, ngắt nghỉ hơi đúng các câu văn. - Hiểu ND: Tả vẻ đẹp kì diệu của Cửa Tùng-một cửa biển thuộc miền Trung nước ta (trả lời được các CH trong SGK).	Không.
	101	LT&C: Mở rộng vốn từ: Từ địa phương. Dấu chấm hỏi, chấm than	- Nhận biết được một số từ ngữ thường dùng ở miền Bắc, miền Nam qua BT phân loại, thay thế từ ngữ (BT1, BT2). - Đặt đúng dấu câu (dấu chấm hỏi, dấu chấm than) vào chỗ trống trong đoạn văn (BT3).	Không.

	102	TV: Ôn chữ hoa I	Viết đúng chữ hoa I (1 dòng), Ô, K (1 dòng); viết đúng tên riêng Ông Ích Khiêm (1 dòng) và câu ứng dụng: Ít chất chiu ... phung phí (1 lần) bằng cỡ chữ nhỏ.	Không.
	103	CT Nghe-viết: Vàm Cỏ Đông	- Nghe - viết đúng bài CT; trình bày đúng các khổ thơ, dòng thơ 7 chữ. - Làm đúng BT điền tiếng có vần it/uyt (BT2). - Làm đúng BT (3) a/b hoặc bài tập CT phương ngữ do GV soạn.	Không.
	104	TLV: Viết thư	Biết viết một bức thư ngắn theo gợi ý.	Không.
<i>Ghi chú: Mỗi tuần tối đa có 8 bài, được đánh số thứ tự bài liên tục. Mỗi bài bao gồm các phân môn tập đọc, tập viết, chính tả,...kể cả kiểm tra.</i>				
TUẦN:	14	<i>Từ 25/11 đến 01/12</i>		
LỚP	TT bài	Tên bài dạy	Yêu cầu cần đạt	Ghi chú
BA	105	TD: Người liên lạc nhỏ	- Bước đầu biết đọc phân biệt lời người dẫn chuyện với lời các nhân vật.- Hiểu ND: Kim Đồng là một người liên lạc rất nhanh trí, dũng cảm khi làm nhiệm vụ dẫn đường và bảo vệ cán bộ cách mạng (trả lời các CH trong SGK).	Không.
	106	KC: Người liên lạc nhỏ	Kể lại được từng đoạn của câu chuyện dựa theo tranh minh họa.	HS khá, giỏi kể lại được toàn bộ câu chuyện.
	107	CT Nghe-viết: Người liên lạc nhỏ	- Nghe - viết đúng bài CT; trình bày đúng hình thức bài văn xuôi. - Làm đúng BT điền tiếng có vần ay/ây (BT2). - Làm đúng BT (3) a/b hoặc bài tập CT phương ngữ do GV soạn.	Không.

	108	TD: Nhớ Việt Bắc	<ul style="list-style-type: none"> - Bước đầu biết ngắt nghỉ hơi hợp lí khi đọc thơ lục bát. - Hiểu ND: Ca ngợi đất và người Việt Bắc đẹp và đánh giặc giỏi (trả lời các CH trong SGK; thuộc 10 dòng thơ đầu). 	Không.
	109	LT&C: Ôn về từ chỉ đặc điểm. Ôn tập câu Ai thế nào?	<ul style="list-style-type: none"> - Tìm được các từ chỉ đặc điểm trong các câu thơ (BT1). - Xác định được các sự vật so sánh với nhau về những đặc điểm nào (BT2). - Tìm đúng bộ phận trong câu trả lời câu hỏi Ai (con gì, cái gì)? Thế nào? (BT3). 	Không.
	110	TV: Ôn chữ hoa K	Viết đúng chữ hoa K (1 dòng), Kh, Y (1 dòng); viết đúng tên riêng Yết Kiêu (1 dòng) và câu ứng dụng: Khi đối ... chung một lòng (1 lần) bằng cỡ chữ nhỏ.	Không.
	111	CT Nghe-viết: Nhớ Việt Bắc	<ul style="list-style-type: none"> - Nghe - viết đúng bài CT; trình bày đúng hình thức thơ lục bát. - Làm đúng BT điền tiếng có vần au/âu (BT2). - Làm đúng BT (3) a/b hoặc bài tập CT phương ngữ do GV soạn. 	Không.
	112	TLV: Nghe-kể: Tôi cũng như bác. Giới thiệu hoạt động	<ul style="list-style-type: none"> - Nghe và kể lại được câu chuyện Tôi cũng như bác (BT1). - Bước đầu biết giới thiệu một cách đơn giản (theo gợi ý) về các bạn trong tổ của mình với người khác (BT2). 	Không.
<i>Ghi chú: Mỗi tuần tối đa có 8 bài, được đánh số thứ tự bài liên tục. Mỗi bài bao gồm các phân môn tập đọc, tập viết, chính tả,...kể cả kiểm tra.</i>				
TUẦN:	15	<i>Từ 02/12 đến 08/12</i>		
LỚP	TT bài	Tên bài dạy	Yêu cầu cần đạt	Ghi chú
BA	113	TD: Hũ bạc của người cha	<ul style="list-style-type: none"> - Bước đầu biết đọc phân biệt lời người dẫn chuyện với lời các nhân vật.- Hiểu ý nghĩa câu chuyện: Hai bàn tay lao động của con người chính là nguồn tạo nên của cải (trả lời các CH 1, 2, 3, 4). 	Không.

114	KC: Hũ bạc của người cha	Sắp xếp lại các tranh (SGK) theo đúng trình tự và kể lại được từng đoạn của câu chuyện theo tranh minh họa.	HS khá, giỏi kể được cả câu chuyện.
115	CT Nghe-viết: Hũ bạc của người cha	- Nghe - viết đúng bài CT; trình bày đúng hình thức bài văn xuôi. - Làm đúng BT điền tiếng có vần ui/uôi (BT2). - Làm đúng BT (3) a/b hoặc bài tập CT phương ngữ do GV soạn.	Không.
116	TD: Nhà rông ở Tây Nguyên	- Bước đầu biết đọc bài với giọng kể, nhấn giọng một số từ ngữ tả đặc điểm của nhà rông Tây Nguyên. - Hiểu đặc điểm của nhà rông và những sinh hoạt cộng đồng ở Tây Nguyên gắn với nhà rông (trả lời được các CH trong SGK).	Không.
117	LT&C: Từ ngữ về các dân tộc. Luyện tập về so sánh	- Biết tên một số dân tộc thiểu số ở nước ta (BT1). - Điền đúng từ ngữ thích hợp vào chỗ trống (BT2). - Dựa theo tranh gợi ý, viết (hoặc nói) được câu có hình ảnh so sánh (BT3). - Điền được từ ngữ thích hợp vào câu có hình ảnh so sánh (BT4).	Không.
118	TV: Ôn chữ hoa L	Viết đúng chữ hoa L (2 dòng); viết đúng tên riêng Lê Lợi (1 dòng) và viết câu ứng dụng: Lời nói ... cho vừa lòng nhau (1 lần) bằng cỡ chữ nhỏ.	Không.
119	CT Nghe-viết: Nhà rông ở Tây Nguyên	- Nghe - viết đúng bài CT; trình bày bài sạch sẽ, đúng qui định. - Làm đúng BT điền tiếng có vần ui/uoi (điền 4 trong 6 tiếng). - Làm đúng BT (3) a/b hoặc bài tập CT phương ngữ do GV soạn.	Không.
120	TLV: Giấu cày. Giới thiệu tổ em	- Nghe và kể lại được câu chuyện Giấu cày (BT1). - Viết được đoạn văn ngắn (khoảng 5 câu) giới thiệu về tổ của mình (BT2).	Không.
<p><i>Ghi chú: Mỗi tuần tối đa có 8 bài, được đánh số thứ tự bài liên tục. Mỗi bài bao gồm các phân môn tập đọc, tập viết, chính tả,...kể cả kiểm tra.</i></p>			

TUẦN:		16			Từ 09/12 đến 15/12	
LỚP	TT bài	Tên bài dạy	Yêu cầu cần đạt	Ghi chú		
BA	121	TD: Đôi bạn	- Bước đầu biết đọc phân biệt lời người dẫn chuyện với lời các nhân vật.- Hiểu ý nghĩa: Ca ngợi phẩm chất tốt đẹp của người ở nông thôn và 2 tình cảm thủy chung của người thành phố với những người đã giúp mình lúc gian khổ, khó khăn (trả lời được các CH 1, 2, 3, 4).	HS khá, giỏi trả lời được CH5.		
	122	KC: Đôi bạn	Kể lại được từng đoạn câu chuyện theo gợi ý.	HS khá, giỏi kể lại được toàn bộ câu chuyện.		
	123	CT Nghe-viết: Đôi bạn	- Nghe - viết và trình bày đúng bài CT. - Làm đúng BT (2) a/b hoặc bài tập CT phương ngữ do GV soạn.	Không.		
	124	TD: Về quê ngoại	- Biết ngắt nghỉ hơi hợp lí khi đọc thơ lục bát. - Hiểu ND: Bạn nhỏ về thăm quê ngoại, thấy yêu thêm cảnh đẹp ở quê, yêu những người nông dân làm ra lúa gạo (trả lời được các CH trong SGK; thuộc 10 dòng thơ đầu).	Không.		
	125	LT&C: Từ ngữ về thành thị, nông thôn. Dấu phẩy	- Nêu được một số từ ngữ nói về chủ điểm Thành thị và Nông thôn (BT1, BT2). - Đặt được dấu phẩy vào chỗ thích hợp trong đoạn văn (BT3).	Không.		
	126	TV: Ôn chữ hoa M	Viết đúng chữ hoa M (1 dòng), T, B (1 dòng); viết đúng tên riêng Mạc Thị Bưởi (1 dòng) và câu ứng dụng: Một cây ... hòn núi cao (1 lần) bằng cỡ chữ nhỏ.	Không.		
	127	CT Nhớ-viết: Về quê ngoại	- Nhớ - viết đúng bài CT; trình bày đúng hình thức thể thơ lục bát. - Làm đúng BT (2) a/b hoặc bài tập CT phương ngữ do GV soạn.	Không.		

	128	TLV: Nghe-kể: Kéo cây lúa lên. Nói về thành thị, nông thôn	<ul style="list-style-type: none"> - Nghe-kể lại được câu chuyện Kéo cây lúa lên (BT1). - Bước đầu biết kể về thành thị, nông thôn dựa theo gợi ý (BT2). 	Không.
<i>Ghi chú: Mỗi tuần tối đa có 8 bài, được đánh số thứ tự bài liên tục. Mỗi bài bao gồm các phân môn tập đọc, tập viết, chính tả,...kể cả kiểm tra.</i>				

CHUẨN KIẾN THỨC, KỸ NĂNG MÔN TIẾNG VIỆT LỚP 3 (Tuần 17 – 35)

TUẦN:	17	<i>Từ 16/12 đến 22/12</i>		
LỚP	TT bài	Tên bài dạy	Yêu cầu cần đạt	Ghi chú
BA	129	TD: Mồ côi xứ kiện	<ul style="list-style-type: none"> - Bước đầu biết đọc phân biệt lời người dẫn chuyện với lời các nhân vật.- Hiểu ND: Ca ngợi sự thông minh của Mồ Côi (trả lời được các CH trong SGK). 	Không.
	130	KC: Mồ côi xứ kiện	Kể lại được từng đoạn của câu chuyện dựa theo tranh minh họa.	HS khá, giỏi kể lại được toàn bộ câu chuyện.
	131	CT Nghe-viết: Vàng trắng quê em	<ul style="list-style-type: none"> - Nghe - viết đúng bài CT; trình bày đúng hình thức bài văn xuôi. - Làm đúng BT (2) a/b hoặc bài tập CT phương ngữ do GV soạn. 	Không.

	132	TĐ: Anh Đom Đóm	<ul style="list-style-type: none"> - Biết ngắt nghỉ hơi hợp lí khi đọc các dòng thơ, khổ thơ. - Hiểu ND: Đom Đóm rất chuyên cần. Cuộc sống của các loài vật ở làng quê vào ban đêm rất đẹp và sinh động (trả lời được các CH trong SGK; thuộc 2-3 khổ thơ trong bài). 	Không.
	133	LT&C: Ôn về từ chỉ đặc điểm. Ôn tập câu Ai thế nào? Dấu phẩy	<ul style="list-style-type: none"> - Tìm được các từ chỉ đặc điểm của người hoặc vật (BT1). - Biết đặt câu theo mẫu Ai thế nào? để miêu tả một đối tượng (BT2). - Đặt được dấu phẩy vào chỗ thích hợp trong câu (BT3 a,b). 	HS khá, giỏi làm được toàn bộ BT3.
	134	TV: Ôn chữ hoa N	Viết đúng chữ hoa N (1 dòng), Q, Đ (1 dòng); viết đúng tên riêng Ngô Quyền (1 dòng) và câu ứng dụng: Đường vô ... như tranh họa đồ (1 lần) bằng cỡ chữ nhỏ.	Không.
	135	CT Nghe-viết: Âm thanh thành phố	<ul style="list-style-type: none"> - Nghe - viết đúng bài CT; trình bày đúng hình thức bài văn xuôi. - Tìm được từ có vần ui/uôi (BT2). - Làm đúng BT (3) a/b hoặc bài tập CT phương ngữ do GV soạn. 	Không.
	136	TLV: Viết về thành thị, nông thôn	Viết được một bức thư ngắn cho bạn (khoảng 10 câu) để kể những điều đã biết về thành thị, nông thôn.	Không.
<p><i>Ghi chú: Mỗi tuần tôi đa có 8 bài, được đánh số thứ tự bài liên tục. Mỗi bài bao gồm các phân môn tập đọc, tập viết, chính tả,...kể cả kiểm tra.</i></p>				
TUẦN:	18	<i>Từ 23/12 đến 29/12</i>		
LỚP	TT bài	Tên bài dạy	Yêu cầu cần đạt	Ghi chú
BA	137	Ôn tập và kiểm tra cuối HKITiết 1 (Ôn tập)	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc đúng, rành mạch đoạn văn, bài văn đã học (tốc độ đọc khoảng 60 tiếng/phút); trả lời được 1 CH về nội dung đoạn, bài; thuộc được 2 đoạn thơ đã học ở HKI.- Nghe-viết đúng, trình bày sạch sẽ, đúng qui định bài CT (tốc độ viết khoảng 60 chữ/15 phút), không mắc quá 5 lỗi trong bài. 	HS khá, giỏi đọc tương đối lưu loát đoạn văn, đoạn thơ (tốc độ đọc trên 60 tiếng/phút); viết đúng và tương đối đẹp bài CT (tốc độ trên 60 chữ/15 phút).

138	Tiết 2	<ul style="list-style-type: none"> - Mức độ, yêu cầu về kĩ năng đọc như tiết 1. - Tìm được những hình ảnh so sánh trong câu văn (BT2). 	Không.
139	Tiết 3	<ul style="list-style-type: none"> - Mức độ, yêu cầu về kĩ năng đọc như tiết 1. - Điền đúng nội dung vào Giấy mời, theo mẫu (BT2). 	Không.
140	Tiết 4	<ul style="list-style-type: none"> - Mức độ, yêu cầu về kĩ năng đọc như tiết 1. - Điền đúng dấu chấm, dấu phẩy vào ô trống trong đoạn văn (BT2). 	Không.
141	Tiết 5	<ul style="list-style-type: none"> - Mức độ, yêu cầu về kĩ năng đọc như tiết 1. - Bước đầu viết được Đơn xin cấp lại thẻ đọc sách (BT2). 	Không.
142	Tiết 6	<ul style="list-style-type: none"> - Mức độ, yêu cầu về kĩ năng đọc như tiết 1. - Bước đầu viết được một bức thư thăm hỏi người thân hoặc người mà em quý mến (BT2). 	Không.
143	Tiết 7	Kiểm tra (Đọc) theo yêu cầu cần đạt nêu ở Tiêu chí ra đề kiểm tra môn Tiếng Việt lớp 3, học kì I (Bộ GD&ĐT-Đề kiểm tra học kì cấp Tiểu học, lớp 3, NXB Giáo dục 2008).	Không.
144	Tiết 8	Kiểm tra (Viết) theo yêu cầu cần đạt nêu ở Tiêu chí ra đề kiểm tra môn Tiếng Việt lớp 3, học kì I (Bộ GD&ĐT-Đề kiểm tra học kì cấp Tiểu học, lớp 3, NXB Giáo dục 2008).	Không.
<p><i>Ghi chú: Mỗi tuần tối đa có 8 bài, được đánh số thứ tự bài liên tục. Mỗi bài bao gồm các phân môn tập đọc, tập viết, chính tả,...kể cả kiểm tra.</i></p>			

TUẦN: 19		Từ 11/01 đến 15/01		
LỚP	TT bài	Tên bài dạy	Yêu cầu cần đạt	Ghi chú
BA	145	TĐ: Hai Bà Trưng	- Biết ngắt nghỉ hơi đúng sau các dấu câu, giữa các cụm từ; bước đầu biết đọc với giọng phù hợp với diễn biến của truyện.- Hiểu ND: Ca ngợi tinh thần bất khuất chống giặc ngoại xâm của Hai bà Trưng và nhân dân ta (trả lời được các CH trong SGK).	Không.
	146	KC: Hai Bà Trưng	Kể lại được từng đoạn câu chuyện dựa theo tranh minh hoạ.	Không.
	147	CT Nghe-viết: Hai Bà Trưng	- Nghe - viết đúng bài CT; trình bày đúng hình thức bài văn xuôi. - Làm đúng BT (2) a/b hoặc bài tập (3) a/b hoặc bài tập CT phương ngữ do GV soạn.	Không.
	148	TĐ: Báo cáo kết quả tháng thi đua "Noi gương chú bộ đội"	- Bước đầu biết đọc đúng giọng đọc một bản báo cáo. - Hiểu ND một báo cáo hoạt động của tổ, lớp (trả lời được các CH trong SGK).	Không.
	149	LT&C: Nhân hoá. Ôn cách đặt và trả lời câu hỏi Khi nào?	- Nhận biết được hiện tượng nhân hoá, các cách nhân hoá (BT1, BT2). - Ôn tập cách đặt và trả lời câu hỏi Khi nào?; tìm được bộ phận câu trả lời cho câu hỏi Khi nào?; trả lời được câu hỏi Khi nào? (BT3, BT4).	Không.
	150	TV: Ôn chữ hoa N (tiếp theo)	Viết đúng và tương đối nhanh chữ hoa N (1 dòng chữ Nh), R, L (1 dòng); viết đúng tên riêng Nhà Rồng (1 dòng) và câu ứng dụng: Nhớ Sông Lô ... nhớ sang Nhị Hà (1 lần) bằng cỡ chữ nhỏ.	Không.
	151	CT Nghe-viết: Trần Bình Trọng	- Nghe - viết đúng bài CT; trình bày đúng hình thức bài văn xuôi. - Làm đúng BT (2) a/b hoặc bài tập CT phương ngữ do GV soạn.	Không.

	152	TLV: Nghe-kể: Chàng trai làng Phù Ủng	- Nghe-kể lại đọc câu chuyện Chàng trai làng Phù Ủng. - Viết lại được câu trả lời cho câu hỏi b hoặc c.	Không.
<i>Ghi chú: Mỗi tuần tối đa có 8 bài, được đánh số thứ tự bài liên tục. Mỗi bài bao gồm các phân môn tập đọc, tập viết, chính tả,...kể cả kiểm tra.</i>				
TUẦN:	20	<i>Từ 18/01 đến 22/01</i>		
LỚP	TT bài	Tên bài dạy	Yêu cầu cần đạt	Ghi chú
BA	153	TĐ: Ở lại với chiến khu	- Bước đầu biết đọc phân biệt lời người dẫn chuyện với lời các nhân vật (người chỉ huy, các chiến sĩ nhỏ tuổi).- Hiểu ND: Ca ngợi tinh thần yêu nước, không quản ngại khó khăn, gian khổ của các chiến sĩ nhỏ tuổi trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp trước đây (trả lời được các CH trong SGK).	HS khá, giỏi bước đầu biết đọc với giọng biểu cảm 1 đoạn trong bài.
	154	KC: Ở lại với chiến khu	Kể lại được từng đoạn câu chuyện dựa theo gợi ý.	HS khá, giỏi kể lại được toàn bộ câu chuyện.
	155	CT Nghe-viết: Ở lại với chiến khu	- Nghe - viết đúng bài CT; trình bày đúng hình thức bài văn xuôi. - Làm đúng BT (2) a/b hoặc bài tập CT phương ngữ do GV soạn.	Không.
	156	TĐ: Chú ở bên bác Hồ	- Biết ngắt nghỉ hơi hợp lí khi đọc mỗi dòng thơ, khổ thơ. - Hiểu ND: Tình cảm thương nhớ và lòng biết ơn của mọi người trong gia đình em bé với liệt sĩ đã hi sinh vì Tổ quốc (trả lời được các CH trong SGK; thuộc bài thơ).	Không.
	157	LT&C: Từ ngữ về Tổ quốc. Dấu phẩy	- Nắm được nghĩa một số từ ngữ về Tổ quốc để xếp đúng các nhóm (BT1). - Bước đầu biết kể về một vị anh hùng (BT2). - Đặt thêm được dấu phẩy vào chỗ thích hợp trong đoạn văn (BT3).	Không.

	158	TV: Ôn chữ hoa N (tiếp theo)	Viết đúng và tương đối nhanh chữ hoa N (1 dòng Ng), V, T (1 dòng); viết đúng tên riêng Nguyễn Văn Trỗi (1 dòng) và câu ứng dụng: Nhiều điều ... thương nhau cùng (1 lần) bằng cỡ chữ nhỏ.	Không.
	159	CT Nghe-viết: Trên đường mòn Hồ Chí Minh	- Nghe - viết đúng bài CT; trình bày đúng hình thức bài văn xuôi. - Làm đúng BT (2) a/b (chọn 3 trong 4 từ) hoặc bài tập CT phương ngữ do GV soạn.	Không.
	160	TLV: Báo cáo hoạt động	Bước đầu biết báo cáo về hoạt động của tổ trong tháng vừa qua dựa theo bài tập đọc đã học (BT1); viết lại một phần nội dung báo cáo trên (về học tập hoặc về lao động) theo mẫu (BT2).	Không.
	<i>Ghi chú: Mỗi tuần tối đa có 8 bài, được đánh số thứ tự bài liên tục. Mỗi bài bao gồm các phân môn tập đọc, tập viết, chính tả,...kể cả kiểm tra.</i>			
TUẦN:	21	<i>Từ 25/01 đến 29/01</i>		
LỚP	TT bài	Tên bài dạy	Yêu cầu cần đạt	Ghi chú
BA	161	TD: Ông tổ nghề thêu	- Biết ngắt nghỉ hơi đúng sau các dấu câu, giữa các cụm từ.- Hiểu ND: Ca ngợi Trần Quốc Khái thông minh, ham học hỏi, giàu trí sáng tạo (trả lời được các CH trong SGK; thuộc bài thơ).	Không.
	162	KC: Ông tổ nghề thêu	Kể lại được một đoạn của câu chuyện.	HS khá, giỏi biết đặt tên cho từng đoạn câu chuyện.
	163	CT Nghe-viết: Ông tổ nghề thêu	- Nghe - viết đúng bài CT; trình bày đúng hình thức bài văn xuôi. - Làm đúng BT (2) a/b (chọn 3 trong 4 từ) hoặc bài tập CT phương ngữ do GV soạn.	Không.

	164	TĐ: Bàn tay cô giáo	<ul style="list-style-type: none"> - Biết nghỉ hơi đúng sau mỗi dòng thơ và giữa các khổ thơ. - Hiểu ND: Ca ngợi đôi bàn tay kì diệu của cô giáo (trả lời được các CH trong SGK; thuộc 2-3 khổ thơ). 	Không.
	165	LT&C: Nhân hoá. Ôn cách đặt và trả lời câu hỏi Ở đâu?	<ul style="list-style-type: none"> - Nắm được 3 cách nhân hoá (BT2). - Tìm được bộ phận câu trả lời cho câu hỏi Ở đâu? - Trả lời được câu hỏi về thời gian, địa điểm trong bài tập đọc đã học (BT4 a/b hoặc a/c). 	HS khá, giỏi làm được toàn bộ BT4.
	166	TV: Ôn chữ hoa O, Ô, Ơ	Viết đúng và tương đối nhanh chữ hoa Ô (1 dòng), L, Q (1 dòng); viết đúng tên riêng Lãn Ông (1 dòng) và câu ứng dụng: Ôi Quảng Bá ... say lòng người (1 lần) bằng cỡ chữ nhỏ.	Không.
	167	CT Nhớ-viết: Bàn tay cô giáo	<ul style="list-style-type: none"> - Nhớ - viết đúng bài CT; trình bày đúng các khổ thơ, dòng thơ 4 chữ. - Làm đúng BT (2) a/b hoặc bài tập CT phương ngữ do GV soạn. 	Không.
	168	TLV: Nói về trí thức. Nghe-kể: Nâng niu từng hạt giống	<ul style="list-style-type: none"> - Biết nói về người trí thức được vẽ trong tranh và công việc họ đang làm (BT1). - Nghe-kể lại được câu chuyện Nâng niu từng hạt giống (BT2). 	Không.
<i>Ghi chú: Mỗi tuần tối đa có 8 bài, được đánh số thứ tự bài liên tục. Mỗi bài bao gồm các phân môn tập đọc, tập viết, chính tả,...kể cả kiểm tra.</i>				
TUẦN:	22	<i>Từ 01/02 đến 05/02</i>		
LỚP	TT bài	Tên bài dạy	Yêu cầu cần đạt	Ghi chú
BA	169	TĐ: Nhà bác học và bà cụ	<ul style="list-style-type: none"> - Bước đầu biết đọc phân biệt lời người dẫn chuyện với lời các nhân vật.- Hiểu ND: Ca ngợi nhà bác học vĩ đại Ê-đi-xơn rất giàu sáng kiến, luôn mong muốn đem khoa học phục vụ con người (trả lời được các CH 1, 2, 3, 4). 	Không.

170	KC: Nhà bác học và bà cụ	Bước đầu biết cùng các bạn dựng lại từng đoạn câu chuyện theo lối phân vai.	Không.
171	CT Nghe-viết: Ê-đi-xon	- Nghe - viết đúng bài CT; trình bày đúng hình thức bài văn xuôi. - Làm đúng BT (2) a/b hoặc bài tập CT phương ngữ do GV soạn.	Không.
172	TĐ: Cái cầu	- Biết ngắt nghỉ hơi hợp lí khi đọc các dòng thơ, khổ thơ. - Hiểu ND: Bạn nhỏ rất yêu cha, tự hào về cha nên thấy chiếc cầu do cha làm ra là đẹp nhất, đáng yêu nhất (trả lời được các CH trong SGK; thuộc được khổ thơ em thích).	Không.
173	LT&C: Từ ngữ về sáng tạo. Dấu phẩy, dấu chấm, chấm hỏi	- Nêu được một số từ ngữ về chủ điểm sáng tạo trong các bài tập đọc, chính tả đã học (BT1). - Đặt được dấu phẩy vào chỗ thích hợp trong câu (BT2 a/b/c hoặc a/b/d). - Biết dùng đúng dấu chấm, dấu chấm hỏi trong bài (BT3).	HS khá, giỏi làm được toàn bộ BT2.
174	TV: Ôn chữ hoa P	Viết đúng và tương đối nhanh chữ hoa P (1 dòng), Ph, B (1 dòng); viết đúng tên riêng Phan Bội Châu (1 dòng) và viết câu ứng dụng: Phá Tam Giang ... vào Nam (1 lần) bằng cỡ chữ nhỏ.	Không.
175	CT Nghe-viết: Một nhà thông thái	- Nghe - viết đúng bài CT; trình bày đúng hình thức bài văn xuôi. - Làm đúng BT (2) a/b hoặc BT (3) a/b hoặc bài tập CT phương ngữ do GV soạn.	Không.
176	TLV: Nói, viết về người lao động trí óc	- Kể được một vài điều về người lao động trí óc theo gợi ý trong SGK (BT1). - Viết những điều vừa kể thành một đoạn văn ngắn (khoảng 7 câu) (BT2).	Không.
<p><i>Ghi chú: Mỗi tuần tối đa có 8 bài, được đánh số thứ tự bài liên tục. Mỗi bài bao gồm các phân môn tập đọc, tập viết, chính tả,...kể cả kiểm tra.</i></p>			

TUẦN:		23			Từ 08/02 đến 19/02 (nghỉ Tết âm lịch: 1 tuần)	
LỚP	TT bài	Tên bài dạy	Yêu cầu cần đạt	Ghi chú		
BA	177	TĐ: Nhà ảo thuật	- Biết ngắt nghỉ hơi đúng sau các dấu câu, giữa các cụm từ.- Hiểu ND: Khen ngợi hai chị em Xô-phi là những em bé ngoan, sẵn sàng giúp đỡ người khác. Chú Lí là người tài ba, nhân hậu, rất yêu quý trẻ em (trả lời được các CH trong SGK).	Không.		
	178	KC: Nhà ảo thuật	Kể nối tiếp được từng đoạn của câu chuyện dựa theo tranh minh hoạ.	HS khá, giỏi kể được từng đoạn câu chuyện bằng lời của Xô-phi hoặc Mác.		
	179	CT Nghe-viết: Nghe nhạc	- Nghe - viết đúng bài CT; trình bày đúng khổ thơ, dòng thơ 4 chữ. - Làm đúng BT (2) a/b hoặc bài tập CT phương ngữ do GV soạn.	Không.		
	180	TĐ: Chương trình xiếc đặc sắc	- Biết ngắt nghỉ hơi đúng; đọc đúng các chữ số, các tỉ lệ phần trăm và số điện thoại trong bài. - Hiểu ND tờ quảng cáo; bước đầu biết một số đặc điểm về nội dung, hình thức trình bày và mục đích của một tờ quảng cáo (trả lời được các CH trong SGK).	Không.		
	181	LT&C: Nhân hoá. Ôn cách đặt và trả lời câu hỏi Như thế nào?	- Tìm được những vật được nhân hoá, cách nhân hoá trong bài thơ ngắn (BT1). - Biết cách trả lời câu hỏi Như thế nào? (BT2). - Đặt được câu hỏi cho bộ phận câu từ 3 lời câu hỏi đó (BT3 a/c/d hoặc b/c/d).	HS khá, giỏi làm được toàn bộ BT3.		
	182	TV: Ôn chữ hoa Q	Viết đúng và tương đối nhanh chữ hoa Q (1 dòng), T, S (1 dòng); viết đúng tên riêng Quang Trung (1 dòng) và câu ứng dụng: Quê em ... nhịp cầu bắc ngang (1 lần) bằng cỡ chữ nhỏ.	Không.		
	183	CT Nghe-viết: Người sáng tác Quốc ca Việt Nam	- Nghe - viết đúng bài CT; trình bày đúng hình thức bài văn xuôi. - Làm đúng BT (2) a/b hoặc BT (3) a/b hoặc bài tập CT phương ngữ do GV soạn.	Không.		

	184	TLV: Kể lại một buổi biểu diễn nghệ thuật	- Kể được một vài nét nổi bật của buổi biểu diễn nghệ thuật theo gợi ý trong SGK. - Viết được những điều đã kể thành một đoạn văn ngắn (khoảng 7 câu).	Không.
<i>Ghi chú: Mỗi tuần tối đa có 8 bài, được đánh số thứ tự bài liên tục. Mỗi bài bao gồm các phân môn tập đọc, tập viết, chính tả,...kể cả kiểm tra.</i>				
TUẦN:	24	Từ 22/02 đến 26/02		
LỚP	TT bài	Tên bài dạy	Yêu cầu cần đạt	Ghi chú
BA	185	TĐ: Đối đáp với vua	- Biết ngắt nghỉ hơi đúng sau các dấu câu, giữa các cụm từ.- Hiểu ND, ý nghĩa: Ca ngợi Cao Bá Quát thông minh, đối đáp giỏi, có bản lĩnh từ nhỏ (trả lời được các CH trong SGK).	Không.
	186	KC: Đối đáp với vua	Biết sắp xếp các tranh (SGK) cho đúng thứ tự và kể lại được từng đoạn câu chuyện dựa theo tranh minh họa.	HS khá, giỏi kể được cả câu chuyện.
	187	CT Nghe-viết: Đối đáp với vua	- Nghe - viết đúng bài CT; trình bày đúng hình thức bài văn xuôi. - Làm đúng BT (2) a/b hoặc BT (3) a/b hoặc bài tập CT phương ngữ do GV soạn.	Không.
	188	TĐ: Tiếng đàn	- Biết ngắt nghỉ hơi đúng sau các dấu câu, giữa các cụm từ. - Hiểu ND, ý nghĩa: Tiếng đàn của Thủy trong trẻo, hồn nhiên như tuổi thơ của em. Nó hoà hợp với khung cảnh thiên nhiên và cuộc sống xung quanh (trả lời được các CH trong SGK).	Không.
	189	LT&C: Từ ngữ về nghệ thuật. Dấu phẩy	- Nêu được một số từ ngữ về nghệ thuật (BT1). - Biết đặt đúng dấu phẩy vào chỗ thích hợp trong đoạn văn ngắn (BT2).	Không.

	190	TV: Ôn chữ hoa R	Viết đúng và tương đối nhanh chữ hoa R (1 dòng), Ph, H (1 dòng); viết đúng tên riêng Phan Rang (1 dòng) và câu ứng dụng: Rủ nhau đi cấy ... có ngày phong lưu (1 lần) bằng cỡ chữ nhỏ.	Không.
	191	CT Nghe-viết: Tiếng đàn	- Nghe - viết đúng bài CT; trình bày đúng hình thức bài văn xuôi. - Làm đúng BT (2) a/b hoặc bài tập CT phương ngữ do GV soạn.	Không.
	192	TLV: Nghe-kể: Người bán quạt may mắn	Nghe-kể lại được câu chuyện Người bán quạt may mắn.	Không.
	<i>Ghi chú: Mỗi tuần tối đa có 8 bài, được đánh số thứ tự bài liên tục. Mỗi bài bao gồm các phân môn tập đọc, tập viết, chính tả,...kể cả kiểm tra.</i>			
TUẦN:	25	<i>Từ 01/3 đến 05/3</i>		
LỚP	TT bài	Tên bài dạy	Yêu cầu cần đạt	Ghi chú
BA	193	TD: Hội vật	- Biết ngắt nghỉ hơi đúng sau các dấu câu, giữa các cụm từ.- Hiểu ND: Cuộc thi tài hấp dẫn giữa hai đô vật đã kết thúc bằng chiến thắng xứng đáng của đô vật già, giàu kinh nghiệm trước chàng đô vật trẻ còn xốc nổi (trả lời được các CH trong SGK).	Không.
	194	KC: Hội vật	Kể lại được từng đoạn câu chuyện dựa theo gợi ý cho trước (SGK).	Không.
	195	CT Nghe-viết: Hội vật	- Nghe - viết đúng bài CT; trình bày đúng hình thức bài văn xuôi. - Làm đúng BT (2) a/b hoặc bài tập CT phương ngữ do GV soạn.	Không.

	196	TĐ: Hội đua voi ở Tây Nguyên	<ul style="list-style-type: none"> - Biết ngắt nghỉ hơi đúng sau các dấu câu, giữa các cụm từ. - Hiểu ND: Bài văn tả và kể lại hội đua voi ở Tây Nguyên, cho thấy nét độc đáo, sự thú vị và bổ ích của hội đua voi (trả lời được các CH trong SGK). 	Không.
	197	LT&C: Nhân hoá. Ôn cách đặt và trả lời câu hỏi Vì sao?	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận ra hiện tượng nhân hoá, bước đầu nêu được cảm nhận về cái hay của những hình ảnh nhân hoá (BT1). - Xác định được bộ phận câu trả lời cho câu hỏi Vì sao? (BT2). - Trả lời đúng 2-3 câu hỏi Vì sao? trong BT3. 	HS khá, giỏi làm được toàn bộ BT3.
	198	TV: Ôn chữ hoa S	Viết đúng và tương đối nhanh chữ hoa S (1 dòng), C, T (1 dòng); viết đúng tên riêng Sầm Sơn (1 dòng) và câu ứng dụng: Côn Sơn suối chảy ... rì rầm bên tai (1 lần) bằng cỡ chữ nhỏ.	Không.
	199	CT Nghe-viết: Hội đua voi ở Tây Nguyên	<ul style="list-style-type: none"> - Nghe - viết đúng bài CT; trình bày đúng hình thức bài văn xuôi. - Làm đúng BT (2) a/b hoặc bài tập CT phương ngữ do GV soạn. 	Không.
	200	TLV: Kể về lễ hội	Bước đầu kể lại được quang cảnh và hoạt động của những người tham gia lễ hội trong một bức ảnh.	Không.
<i>Ghi chú: Mỗi tuần tôi đa có 8 bài, được đánh số thứ tự bài liên tục. Mỗi bài bao gồm các phân môn tập đọc, tập viết, chính tả,...kể cả kiểm tra.</i>				
TUẦN:	26	<i>Từ 08/3 đến 12/3</i>		
LỚP	TT bài	Tên bài dạy	Yêu cầu cần đạt	Ghi chú
BA	201	TĐ: Sự tích lễ hội Chử Đổng Tử	<ul style="list-style-type: none"> - Biết ngắt nghỉ hơi đúng sau các dấu câu, giữa các cụm từ. - Hiểu ND, ý nghĩa: Chử Đổng Tử là người có hiếu, chăm chỉ, có công lớn với dân, với nước. Nhân dân kính yêu và ghi nhớ công ơn của vợ chồng Chử Đổng Tử. Lễ hội được tổ chức hàng năm ở nhiều nơi bên sông Hồng là sự thể hiện lòng biết ơn đó (trả lời được các CH trong SGK). 	Không.

202	KC: Sự tích lễ hội Chử Đổng Tử	Kể lại được từng đoạn của câu chuyện.	HS khá, giỏi đặt được tên và kể lại từng đoạn của câu chuyện.
203	CT Nghe-viết: Sự tích lễ hội Chử Đổng Tử	- Nghe - viết đúng bài CT; trình bày đúng hình thức bài văn xuôi. - Làm đúng BT (2) a/b hoặc bài tập CT phương ngữ do GV soạn.	Không.
204	TĐ: Rước đèn ông sao	- Biết ngắt nghỉ hơi đúng sau các dấu câu, giữa các cụm từ. - Hiểu ND và bước đầu hiểu ý nghĩa của bài: Trẻ em Việt Nam rất thích cỗ Trung thu và đêm hội rước đèn. Trong cuộc vui ngày Tết Trung thu, các em thêm yêu quý gắn bó với nhau (trả lời được các CH trong SGK).	Không.
205	LT&C: Từ ngữ về lễ hội. Dấu phẩy	- Hiểu nghĩa các từ lễ, hội, lễ hội (BT1). - Tìm được một số từ ngữ thuộc chủ điểm lễ hội (BT2). - Đặt được dấu phẩy vào chỗ thích hợp trong câu (BT3 a/b/c).	Không.
206	TV: Ôn chữ hoa T	Viết đúng và tương đối nhanh chữ hoa T (1 dòng), D, Nh (1 dòng); viết đúng tên riêng Tân Trào (1 dòng) và câu ứng dụng: Dù ai ... mừng mười tháng ba (1 lần) bằng cỡ chữ nhỏ.	Không.
207	CT Nghe-viết: Rước đèn ông sao	- Nghe - viết đúng bài CT; trình bày đúng hình thức bài văn xuôi. - Làm đúng BT (2) a/b hoặc bài tập CT phương ngữ do GV soạn.	Không.
208	TLV: Kể về một ngày hội	- Bước đầu biết kể về một ngày hội theo gợi ý cho trước (BT1). - Viết được những điều vừa kể thành một đoạn văn ngắn (khoảng 5 câu) (BT2).	Không.
<p><i>Ghi chú: Mỗi tuần tối đa có 8 bài, được đánh số thứ tự bài liên tục. Mỗi bài bao gồm các phân môn tập đọc, tập viết, chính tả,...kể cả kiểm tra.</i></p>			

TUẦN:		27			Từ 15/3 đến 19/3	
LỚP	TT bài	Tên bài dạy	Yêu cầu cần đạt	Ghi chú		
BA	209	Ôn tập và kiểm tra giữa HKII Tiết 1 (Ôn tập)	- Đọc đúng, rõ ràng, rành mạch đoạn văn, bài văn đã học (tốc độ đọc khoảng 65 tiếng/phút); trả lời được 1 CH về nội dung đọc.- Kể lại được từng đoạn câu chuyện Quả táo theo tranh (SGK); biết dùng phép nhân hoá để lời kể thêm sinh động.	HS khá, giỏi đọc tương đối lưu loát (tốc độ khoảng trên 65 tiếng/phút); kể được toàn bộ câu chuyện.		
	210	Tiết 2	- Mức độ, yêu cầu về kĩ năng đọc như ở tiết 1. - Nhận biết được phép nhân hoá, các cách nhân hoá (BT2 a/b).	Không.		
	211	Tiết 3	- Mức độ, yêu cầu về kĩ năng đọc như ở tiết 1. - Báo cáo được 1 trong 3 nội dung nêu ở BT2 (về học tập hoặc về lao động, về công tác khác).	Không.		
	212	Tiết 4	- Mức độ, yêu cầu về kĩ năng đọc như ở tiết 1. - Nghe-viết đúng bài CT Khói chiều (tốc độ viết khoảng 65 chữ/15 phút), không mắc quá 5 lỗi trong bài; trình bày sạch sẽ, đúng bài thơ lục bát (BT2).	HS khá, giỏi viết đúng và đẹp bài CT (tốc độ 65 chữ/15 phút).		
	213	Tiết 5	- Mức độ, yêu cầu về kĩ năng đọc như ở tiết 1. - Dựa vào báo cáo miệng ở tiết 3, dựa theo mẫu (SGK), viết báo cáo về 1 trong 3 nội dung: về học tập hoặc về lao động, về công tác khác.	Không.		
	214	Tiết 6	- Mức độ, yêu cầu về kĩ năng đọc như ở tiết 1. - Viết đúng các âm, vần dễ lẫn trong đoạn văn (BT2).	Không.		
	215	Tiết 7 (Kiểm tra)	Kiểm tra (Đọc) theo mức độ cần đạt về kiến thức, kĩ năng giữa HKII (nêu ở tiết 1 Ôn tập).	Không.		

	216	Tiết 8 (Kiểm tra)	Kiểm tra (Viết) theo mức độ cần đạt về kiến thức, kĩ năng giữa HKII: - Nhớ-viết đúng bài CT (tốc độ viết khoảng 65 chữ/15 phút), không mắc quá 5 lỗi trong bài; trình bày sạch sẽ, đúng hình thức bài thơ (hoặc văn xuôi). - Viết được đoạn văn ngắn có nội dung liên quan đến những chủ điểm đã học.	Không.
<i>Ghi chú: Mỗi tuần tối đa có 8 bài, được đánh số thứ tự bài liên tục. Mỗi bài bao gồm các phân môn tập đọc, tập viết, chính tả,...kể cả kiểm tra.</i>				
TUẦN:	28	<i>Từ 22/3 đến 26/3</i>		
LỚP	TT bài	Tên bài dạy	Yêu cầu cần đạt	Ghi chú
BA	217	TĐ: Cuộc chạy đua trong rừng	- Bước đầu biết đọc phân biệt lời đối thoại giữa Ngựa Cha và Ngựa Con.- Hiểu ND: Làm việc gì cũng phải cẩn thận chu đáo (trả lời được các CH trong SGK).	Không.
	218	KC: Cuộc chạy đua trong rừng	Kể lại được từng đoạn của câu chuyện dựa theo tranh minh hoạ.	HS khá, giỏi biết kể lại từng đoạn câu chuyện bằng lời của Ngựa Con.
	219	CT Nghe-viết: Cuộc chạy đua trong rừng	- Nghe - viết đúng bài CT; trình bày đúng hình thức bài văn xuôi. - Làm đúng BT (2) a/b hoặc bài tập CT phương ngữ do GV soạn.	Không.
	220	TĐ: Cùng vui chơi	- Biết ngắt nhịp ở các dòng thơ, đọc lưu loát từng khổ thơ. - Hiểu ND, ý nghĩa: Các bạn học sinh chơi đá cầu trong giờ ra chơi rất vui. Trò chơi giúp các bạn tinh mắt, dẻo chân, khoẻ người. bài thơ khuyên học sinh chăm chơi thể thao, chăm vận động trong giờ ra chơi để có sức khoẻ, để vui hơn và học tốt hơn (trả lời được các CH trong SGK; thuộc cả bài thơ).	HS khá, giỏi bước đầu biết đọc bài thơ với giọng biểu cảm.
	221	LT&C: Nhân hoá. Ôn cách đặt và trả lời câu hỏi Để làm gì? Dấu chấm, chấm hỏi, chấm than	- Xác định được cách nhân hoá cây cối, sự vật và bước đầu nắm được tác dụng của nhân hoá (BT1). - Tìm được bộ phận câu trả lời Để làm gì? (BT2). - Đặt đúng dấu chấm, dấu chấm hỏi, dấu chấm than vào ô trống trong câu (BT3).	Không.

	222	TV: Ôn chữ hoa T (tiếp theo)	Viết đúng và tương đối nhanh chữ hoa T (1 dòng chữ Th), L (1 dòng); viết đúng tên riêng Thăng Long (1 dòng) và câu ứng dụng: Thể dục ... nghìn viên thuốc bổ (1 lần) bằng cỡ chữ nhỏ.	Không.
	223	CT Nhớ-viết: Cùng vui chơi	- Nhớ - viết đúng bài CT; trình bày đúng các khổ thơ, dòng thơ 5 chữ. - Làm đúng BT (2) a/b hoặc bài tập CT phương ngữ do GV soạn.	Không.
	224	TLV: Kể lại trận thi đấu thể thao	- Bước đầu kể được một số nét chính của một trận thi đấu thể thao đã được xem, được nghe tường thuật,... dựa theo gợi ý (BT1). - Viết lại được một tin thể thao (BT2).	GV yêu cầu HS đọc bài Tin thể thao (SGK tr. 86-87) trước khi học bài TLV.
	<i>Ghi chú: Mỗi tuần tối đa có 8 bài, được đánh số thứ tự bài liên tục. Mỗi bài bao gồm các phân môn tập đọc, tập viết, chính tả,...kể cả kiểm tra.</i>			

TUẦN:	29	<i>Từ 29/3 đến 02/4</i>		
LỚP	TT bài	Tên bài dạy	Yêu cầu cần đạt	Ghi chú
BA	225	TĐ: Buổi học thể dục	- Đọc đúng giọng các câu cảm, câu cầu khiến.- Hiểu ND: Ca ngợi quyết tâm vượt khó của một HS bị tật nguyền (trả lời được các CH trong SGK).	Không.

226	KC: Buổi học thể dục	Bước đầu biết kể lại được từng đoạn của câu chuyện theo lời của một nhân vật.	HS khá, giỏi biết kể toàn bộ câu chuyện.	
227	CT Nghe-viết: Buổi học thể dục	- Nghe - viết đúng bài CT; trình bày đúng hình thức bài văn xuôi. - Viết đúng các tên riêng người nước ngoài trong câu chuyện Buổi học thể dục (BT2). - Làm đúng BT (3) a/b hoặc bài tập CT phương ngữ do GV soạn.	Không.	
228	TĐ: Lời kêu gọi toàn dân tập thể dục	- Biết ngắt nghỉ hơi đúng sau các dấu câu, giữa các cụm từ. - Bước đầu hiểu tính đúng đắn, giàu sức thuyết phục trong lời kêu gọi toàn dân tập thể dục của Bác Hồ. Từ đó, có ý thức luyện tập để bồi bổ sức khoẻ (trả lời được các CH trong SGK).	Không.	
229	LT&C: Từ ngữ về thể thao. Dấu phẩy	- Kể được tên một số môn thể thao (BT1). - Nêu được một số từ ngữ về chủ điểm Thể thao (BT2). - Đặt được dấu phẩy vào chỗ thích hợp trong câu (BT3 a/b hoặc a/c).	HS khá, giỏi làm được toàn bộ BT3.	
230	TV: Ôn chữ hoa T (tiếp theo)	Viết đúng và tương đối nhanh chữ hoa T (1 dòng chữ Tr); viết đúng tên riêng Trường Sơn (1 dòng) và câu ứng dụng: Trẻ em ... là ngoan (1 lần) bằng cỡ chữ nhỏ.	Không.	
231	CT Nghe-viết: Lời kêu gọi toàn dân tập thể dục	- Nghe - viết đúng bài CT; trình bày đúng hình thức bài văn xuôi. - Làm đúng BT (2) a/b hoặc bài tập CT phương ngữ do GV soạn.	Không.	
232	TLV: Viết về một trận thi đấu thể thao	Dựa vào bài TLV miệng tuần trước, viết được một đoạn văn ngắn (khoảng 6 câu) kể lại một trận thi đấu thể thao.	Không.	
<i>Ghi chú: Mỗi tuần tối đa có 8 bài, được đánh số thứ tự bài liên tục. Mỗi bài bao gồm các phân môn tập đọc, tập viết, chính tả,...kể cả kiểm tra.</i>				
TUẦN:	30	<i>Từ 05/4 đến 09/4</i>		
LỚP	TT bài	Tên bài dạy	Yêu cầu cần đạt	Ghi chú

BA	233	TĐ: Gặp gỡ ở Lức-xăm-bua	- Biết đọc phân biệt lời người dẫn chuyện với lời nhân vật.- Hiểu ND: Cuộc gặp gỡ bất ngờ thú vị, thể hiện tình hữu nghị quốc tế giữa đoàn cán bộ Việt Nam với HS một trường tiểu học ở Lức-xăm-bua.	Không.
	234	KC: Gặp gỡ ở Lức-xăm-bua	Kể lại được từng đoạn câu chuyện dựa theo gợi ý cho trước (SGK).	HS khá, giỏi biết kể toàn bộ câu chuyện.
	235	CT Nghe-viết: Liên hợp quốc	- Nghe - viết đúng bài CT; viết đúng các chữ số; trình bày đúng hình thức bài văn xuôi. - Làm đúng BT (2) a/b hoặc bài tập CT phương ngữ do GV soạn.	Không.
	236	TĐ: Một mái nhà chung	- Biết ngắt nghỉ sau mỗi dòng thơ, khổ thơ. - Hiểu ND: Mỗi vật có cuộc sống riêng nhưng đều có mái nhà chung là trái đất. Hãy yêu mái nhà chung, bảo vệ và giữ gìn nó (trả lời được các CH 1, 2, 3; thuộc 3 khổ thơ đầu).	HS khá, giỏi trả lời được CH4).
	237	LT&C: Đặt và trả lời câu hỏi Bằng gì? Dấu hai chấm	- Tìm được bộ phận câu trả lời cho câu hỏi Bằng gì? (BT1). - Trả lời đúng các câu hỏi Bằng gì? (BT2, BT3). - Bước đầu nắm được cách dùng dấu hai chấm (BT4).	Không.
	238	TV: Ôn chữ hoa U	Viết đúng và tương đối nhanh chữ hoa U (1 dòng); viết đúng tên riêng Uông Bí (1 dòng) và câu ứng dụng: Uốn cây ... còn bi bô (1 lần) bằng cỡ chữ nhỏ.	Không.
	239	CT Nhớ-viết: Một mái nhà chung	- Nhớ - viết đúng bài CT; viết đúng các khổ thơ, dòng thơ 4 chữ. - Làm đúng BT (2) a/b hoặc bài tập CT phương ngữ do GV soạn.	Không.
	240	TLV: Viết thư	Viết được một bức thư ngắn cho một bạn nước ngoài dựa theo gợi ý.	Không.

<i>Ghi chú: Mỗi tuần tối đa có 8 bài, được đánh số thứ tự bài liên tục. Mỗi bài bao gồm các phân môn tập đọc, tập viết, chính tả,...kể cả kiểm tra.</i>				
TUẦN:	31	<i>Từ 12/4 đến 16/4</i>		
LỚP	TT bài	Tên bài dạy	Yêu cầu cần đạt	Ghi chú
BA	241	TĐ: Bác sĩ Y-éc-xanh	- Biết đọc phân biệt lời người dẫn chuyện với lời các nhân vật.- Hiểu ND: Đề cao lối sống cao đẹp của Y-éc-xanh (sống để yêu thương và giúp đỡ đồng loại); nói lên sự gắn bó của Y-éc-xanh với mảnh đất Nha Trang nói riêng và Việt Nam nói chung (trả lời được các CH 1, 2, 3, 4 trong SGK).	Không.
	242	KC: Bác sĩ Y-éc-xanh	Bước đầu biết kể lại từng đoạn của câu chuyện theo lời của bà khách dựa theo tranh minh họa.	HS khá, giỏi biết kể lại câu chuyện theo lời của bà khách.
	243	CT Nghe-viết: Bác sĩ Y-éc-xanh	- Nghe - viết đúng bài CT; trình bày đúng hình thức bài văn xuôi. - Làm đúng BT (2) a/b hoặc bài tập CT phương ngữ do GV soạn.	Không.
	244	TĐ: Bài hát trồng cây	- Biết ngắt nhịp đúng khi đọc các dòng thơ, khổ thơ. - Hiểu ND: Cây xanh mang lại cho con người cái đẹp, ích lợi và hạnh phúc. Mọi người hãy hăng hái trồng cây (trả lời được các CH trong SGK; thuộc bài thơ).	Không.
	245	LT&C: Từ ngữ về các nước. Dấu phẩy	- Kể được tên một vài nước mà em biết (BT1). - Viết được tên các nước vừa kể (BT2). - Đặt đúng dấu phẩy vào chỗ thích hợp trong câu (BT3).	Không.
	246	TV: Ôn chữ hoa V	Viết đúng và tương đối nhanh chữ hoa V (1 dòng), L, B (1 dòng); viết đúng tên riêng Văn Lang (1 dòng) và câu ứng dụng: Vô tay ... cần nhiều người (1 lần) bằng cỡ chữ nhỏ.	Không.

	247	CT Nhớ-viết: Bài hát trồng cây	- Nhớ - viết đúng; trình bày đúng qui định bài CT. - Làm đúng BT (2) a/b hoặc bài tập CT phương ngữ do GV soạn.	Không.
	248	TLV: Thảo luận về bảo vệ môi trường	- Bước đầu biết trao đổi ý kiến về chủ đề Em cần làm gì để bảo vệ môi trường? - Viết được đoạn văn ngắn (khoảng 5 câu) thuật lại ý kiến của các bạn trong nhóm về những việc cần làm để bảo vệ môi trường.	Không.
<i>Ghi chú: Mỗi tuần tối đa có 8 bài, được đánh số thứ tự bài liên tục. Mỗi bài bao gồm các phân môn tập đọc, tập viết, chính tả,...kể cả kiểm tra.</i>				
TUẦN:	32	<i>Từ 19/4 đến 26/4 (nghỉ giỗ Tổ Hùng Vương: 10/3 âm lịch)</i>		
LỚP	TT bài	Tên bài dạy	Yêu cầu cần đạt	Ghi chú
BA	249	TĐ: Người đi săn và con vượn	- Biết ngắt nghỉ hơi đúng sau các dấu câu, giữa các cụm từ.- Hiểu ND, ý nghĩa: Giết hại thú rừng là tội ác; cần có ý thức bảo vệ môi trường (trả lời được các CH 1, 2, 4, 5).	Không.
	250	KC: Người đi săn và con vượn	Kể lại được từng đoạn câu chuyện theo lời của bác thợ săn, dựa vào tranh minh họa (SGK).	HS khá, giỏi biết kể lại câu chuyện theo lời của bác thợ săn.
	251	CT Nghe-viết: Ngôi nhà chung	- Nghe - viết đúng bài CT; trình bày đúng hình thức bài văn xuôi. - Làm đúng BT (2) a/b hoặc BT (3) a/b hoặc bài tập CT phương ngữ do GV soạn.	Không.
	252	TĐ: Cuốn sổ tay	- Biết đọc phân biệt lời người dẫn chuyện với lời các nhân vật. - Nắm được công dụng của sổ tay; biết cách ứng xử đúng: không tự tiện xem sổ tay của người khác (trả lời được các CH trong SGK).	Không.

	253	LT&C: Đặt và trả lời câu hỏi Bằng gì? Dấu chấm, dấu hai chấm	<ul style="list-style-type: none"> - Tìm và nêu được tác dụng của dấu hai chấm trong đoạn văn (BT1). - Điền đúng dấu chấm, dấu hai chấm vào chỗ thích hợp (BT2). - Tìm được bộ phận câu trả lời cho câu hỏi Bằng gì? (BT3). 	Không.
	254	TV: Ôn chữ hoa X	Viết đúng và tương đối nhanh chữ hoa X (1 dòng), Đ, T (1 dòng); viết đúng tên riêng Đồng Xuân (1 dòng) và câu ứng dụng: Tốt gỗ ... hơn đẹp người (1 lần) bằng cỡ chữ nhỏ.	Không.
	255	CT Nghe-viết: Hạt mưa	<ul style="list-style-type: none"> - Nghe - viết đúng bài CT; trình bày đúng các khổ thơ, dòng thơ 5 chữ. - Làm đúng BT (2) a/b hoặc bài tập CT phương ngữ do GV soạn. 	Không.
	256	TLV: Nói, viết về bảo vệ môi trường	<ul style="list-style-type: none"> - Biết kể lại một việc tốt đã làm để bảo vệ môi trường dựa theo gợi ý (SGK). - Viết được đoạn văn ngắn (khoảng 7 câu) kể lại việc làm trên. 	Không.
<i>Ghi chú: Mỗi tuần tối đa có 8 bài, được đánh số thứ tự bài liên tục. Mỗi bài bao gồm các phân môn tập đọc, tập viết, chính tả,...kể cả kiểm tra.</i>				
TUẦN:	33	<i>Từ 27/4 đến 05/5 (nghỉ ngày 30/4 và nghỉ bù ngày 01/5)</i>		
LỚP	TT bài	Tên bài dạy	Yêu cầu cần đạt	Ghi chú
BA	257	TĐ: Cóc kiện trời	- Biết đọc phân biệt lời người dẫn chuyện với lời các nhân vật.- Hiểu ND: Do có quyết tâm và biết phối hợp với nhau đấu tranh cho lẽ phải nên Cóc và các bạn đã thắng cả đội quân hùng hậu của Trời, buộc Trời phải làm mưa cho hạ giới (trả lời được các CH trong SGK).	Không.
	258	KC: Cóc kiện trời	Kể lại được một đoạn chuyện theo lời của một nhân vật trong chuyện, dựa theo tranh minh họa (SGK).	HS khá, giỏi biết kể lại toàn bộ câu chuyện theo lời của một nhân vật.

259	CT Nghe-viết: Cốc kiến trời	<ul style="list-style-type: none"> - Nghe - viết đúng bài CT; trình bày đúng hình thức bài văn xuôi. - Đọc và viết đúng tên 5 nước láng giềng ở Đông Nam Á (BT2). - Làm đúng BT (3) a/b hoặc bài tập CT phương ngữ do GV soạn. 	Không.
260	TĐ: Mặt trời xanh của tôi	<ul style="list-style-type: none"> - Biết ngắt nhịp hợp lí ở các dòng thơ, nghỉ hơi sau mỗi khổ thơ. - Hiểu được tình yêu quê hương của tác giả qua hình ảnh "mặt trời xanh" và những dòng thơ tả vẻ đẹp đa dạng của rừng cọ (trả lời được các CH trong SGK; thuộc bài thơ). 	Không.
261	LT&C: Nhân hoá	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết được hiện tượng nhân hoá, cách nhân hoá được tác giả sử dụng trong đoạn thơ, đoạn văn (BT1). - Viết được một đoạn văn ngắn có sử dụng phép nhân hoá (BT2). 	Không.
262	TV: Ôn chữ hoa Y	Viết đúng và tương đối nhanh chữ hoa Y (1 dòng), P, K (1 dòng); viết đúng tên riêng Phú Yên (1 dòng) và câu ứng dụng: Yêu trẻ ... để tuổi cho (1 lần) bằng cỡ chữ nhỏ.	Không.
263	CT Nghe-viết: Quà của đồng nội	<ul style="list-style-type: none"> - Nghe - viết đúng bài CT; trình bày đúng hình thức bài văn xuôi. - Làm đúng BT (2) a/b hoặc bài tập CT phương ngữ do GV soạn. 	Không.
264	TLV: Ghi chép sổ tay	Hiểu nội dung, nắm được ý chính trong bài báo A lô, Đô-rê-mon Thần thông đây! để từ đó biết ghi vào sổ tay những ý chính trong các câu trả lời của Đô-rê-mon.	Không.
<p><i>Ghi chú: Mỗi tuần tối đa có 8 bài, được đánh số thứ tự bài liên tục. Mỗi bài bao gồm các phân môn tập đọc, tập viết, chính tả,...kể cả kiểm tra.</i></p>			
TUẦN:	34	<i>Từ 06/5 đến 12/5</i>	
LỚP	TT bài	Tên bài dạy	Yêu cầu cần đạt
			Ghi chú

BA	265	TĐ: Sự tích chú Cuội cung trăng	- Biết ngắt nghỉ hơi đúng sau các dấu câu, giữa các cụm từ.- Hiểu ND, ý nghĩa: Ca ngợi tình nghĩa thủy chung, tấm lòng nhân hậu của chú Cuội; giải thích các hiện tượng thiên nhiên và ước mơ bay lên cung trăng của loài người (trả lời được các CH trong SGK).	Không.
	266	KC: Sự tích chú Cuội cung trăng	Kể lại được từng đoạn của câu chuyện dựa theo gợi ý (SGK).	Không.
	267	CT Nghe-viết: Thì thầm	- Nghe - viết đúng bài CT; trình bày đúng các khổ thơ, dòng thơ 5 chữ. - Đọc và viết đúng tên một số nước Đông Nam Á (BT2). - Làm đúng BT (3) a/b hoặc bài tập CT phương ngữ do GV soạn.	Không.
	268	TĐ: Mưa	- Biết ngắt nhịp hợp lí khi đọc các dòng thơ, khổ thơ. - Hiểu ND: Tả cảnh trời mưa và khung cảnh sinh hoạt âm cúng của gia đình trong cơn mưa, thể hiện tình yêu thiên nhiên, yêu cuộc sống gia đình của tác giả (trả lời được các CH trong SGK; thuộc 2-3 khổ thơ).	HS khá, giỏi bước đầu biết đọc bài thơ với giọng có biểu cảm.
	269	LT&C: Từ ngữ về thiên nhiên. Dấu chấm, dấu phẩy	- Nêu được một số từ ngữ nói về lợi ích của thiên nhiên đối với con người và vai trò của con người đối với thiên nhiên (BT1, BT2). - Điền đúng dấu chấm, dấu phẩy vào chỗ thích hợp trong đoạn văn (BT3).	Không.
	270	TV: Ôn chữ hoa A, M, N, V (kiểu 2)	Viết đúng và tương đối nhanh các chữ hoa (kiểu 2): A, M (1 dòng), N, V (1 dòng); viết đúng tên riêng An Dương Vương (1 dòng) và câu ứng dụng: Tháp Mười ... Bác Hồ (1 lần) bằng cỡ chữ nhỏ.	Không.
	271	CT Nghe-viết: Dòng suối thức	- Nghe - viết đúng bài CT; trình bày đúng hình thức bài thơ lục bát. - Làm đúng BT (2) a/b hoặc BT (3) a/b hoặc bài tập CT phương ngữ do GV soạn.	Không.

	272	TLV: Nghe-kể: Vườn tói các vì sao. Ghi chép sổ tay	- Nghe và nói lại được thông tin trong bài Vườn tói các vì sao. - Ghi vào sổ tay ý chính của 1 trong 3 thông tin nghe được.	Không.
<i>Ghi chú: Mỗi tuần tối đa có 8 bài, được đánh số thứ tự bài liên tục. Mỗi bài bao gồm các phân môn tập đọc, tập viết, chính tả,...kể cả kiểm tra.</i>				
TUẦN:	35	<i>Từ 13/5 đến 19/5</i>		
LỚP	TT bài	Tên bài dạy	Yêu cầu cần đạt	Ghi chú
BA	273	Ôn tập và kiểm tra cuối HKII Tiết 1 (Ôn tập)	- Đọc đúng, rõ ràng, rành mạch đoạn văn, bài văn đã học (tốc độ đọc khoảng 70 tiếng/phút); trả lời được 1 CH về nội dung bài đọc, thuộc được 2-3 đoạn (bài) thơ đã học ở HKII.- Biết viết một bản thông báo ngắn về một buổi liên hoan văn nghệ của liên đội (BT2).	HS khá, giỏi đọc tương đối lưu loát (tốc độ trên 70 tiếng/phút); viết thông báo gọn, rõ, đủ thông tin, hấp dẫn.
	274	Tiết 2	- Mức độ, yêu cầu về kĩ năng đọc như ở tiết 1. - Tìm được một số từ ngữ về các chủ điểm Bảo vệ Tổ quốc, Sáng tạo, Nghệ thuật (BT2).	Không.
	275	Tiết 3	- Mức độ, yêu cầu về kĩ năng đọc như ở tiết 1. - Nghe-viết đúng bài Nghệ nhân Bát Tràng (tốc độ viết khoảng 70 chữ/15 phút); không mắc quá 5 lỗi trong bài; biết trình bày bài thơ theo thể lục bát (BT2).	HS khá, giỏi viết đúng và tương đối đẹp bài CT (tốc độ trên 70 chữ/15 phút).
	276	Tiết 4	- Mức độ, yêu cầu về kĩ năng đọc như ở tiết 1. - Nhận biết được các từ ngữ thể hiện sự nhân hoá, các cách nhân hoá (BT2).	Không.
	277	Tiết 5	- Mức độ, yêu cầu về kĩ năng đọc như ở tiết 1. - Nghe-kể lại được câu chuyện Bốn cẳng và sáu cẳng (BT2).	Không.

278	Tiết 6	<ul style="list-style-type: none">- Mức độ, yêu cầu về kĩ năng đọc như ở tiết 1.- Nghe-viết đúng, trình bày sạch sẽ, đúng qui định bài Sao Mai (BT2).	HS khá, giỏi viết đúng và tương đối đẹp bài CT (tốc độ trên 70 chữ/15 phút).
279	Tiết 7 (Kiểm tra)	Kiểm tra (Đọc) theo yêu cầu cần đạt nêu ở Tiêu chí ra đề kiểm tra môn Tiếng Việt lớp 3, học kì II (Bộ GD&ĐT-Đề kiểm tra học kì cấp Tiểu học, lớp 3, NXB Giáo dục 2008).	Không.
280	Tiết 8 (Kiểm tra)	Kiểm tra (Viết) theo yêu cầu cần đạt nêu ở Tiêu chí ra đề kiểm tra môn Tiếng Việt lớp 3, học kì II (Bộ GD&ĐT-Đề kiểm tra học kì cấp Tiểu học, lớp 3, NXB Giáo dục 2008).	Không.
<i>Ghi chú: Mỗi tuần tối đa có 8 bài, được đánh số thứ tự bài liên tục. Mỗi bài bao gồm các phân môn tập đọc, tập viết, chính tả,...kể cả kiểm tra.</i>			

HẾT